

NGÀY NAY

Tin các báo: Quan tiền tay lại sắp xuống
giá một lần nữa. Đồng bạc Đông-Dương
bị bắt buộc cũng phải xuống giá.



Tập Kiều :

Bạc Đông Dương âu yếm bảo « Phật Lăng » :
— NÀNG RẰNG PHẬN GÁI CHỮ TÒNG,
CHÀNG LÔI THIẾP CÙNG ÉP LÒNG PHẢI THEO.

Vạn Năng Linh Bồ

Một thứ thuốc bồi sức khỏe hay nhất ở xứ này !

Thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, tim lợn, óc lợn, cao hấu, cao ban long... và nhiều vị thảo mộc quý giá nên bồi bổ cho cơ thể người ta rất mau chóng.

Những người già còm, ho vè đêm, trong người nhọc mệt, kém ăn ít ngủ, những người làm việc bằng trí khôn nhiều quá, tâm thần chán nản; hay quên, hay đánh trống ngực, những người hiếm muộn con cái, những người có đẻ không có nuôi, những người đẻ non, những người vì thủ dâm mà sinh ra đau thận, ủ tai, mờ mắt, loãng tinh hoạt tinh, những người sau khi đau ốm, đau mỏi thân hè, thở không đều, gân xương lỏng lẻo, đêm nằm chiêm bao, mộng mị, dùng thuốc này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết các

bệnh kẽ trên. Thực là một thứ thuốc rất hay, chữa khỏi hết ~~thầy~~
bệnh bởi kém sức khỏe mà sinh ra.

Các cụ già đau mình mày, đau ngực, mờ mắt, những người làm việc hàng ngày tồn tại đến sức khỏe, những người trẻ tuổi học hành tư lụy quá độ, kém trí khôn, ít trí nhớ... dùng thuốc Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách tăng thêm tuổi thọ, thăn hình trắng kiêng, phấn khởi tinh thần, làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn ! Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách — một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ~~ở~~
này — giá 1\$00 một hộp.

Bại Thận, Di Tinh, Mộng Tinh

Dùng thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh ở thận

Kèm có hàng trăm bài binh thứ thuốc bồi thận... nhưng ai cũng phải công nhận thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách là hay hơn cả, vì thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm rất công phu, có vị phải đậm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải tròn xuống đất đúng 100 ngày để lấy âm khí và đặc nhất là vị « Hải cầu thận ». Những người bại thận : tiêu tiện trong đục bất thường, đau lưng, mờ mắt, ủ tai, tóc rụng, tinh khí loãng kém đường sinh dục, hoặc

sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, dương... hoặc những người sau khi khỏi các bệnh phong tinh : ~~lập~~ qui đầu, đau lưng mờ mắt... dùng thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh, tốt đường sinh dục về sau, bệnh lâu năm lầm cũng chỉ dùng 2 n杓 đã thấy hiệu nghiệm rất nhanh. Giá 1\$00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh, khí hư

Nhà thuốc Lê huy Phách có nhiều phương thuốc chữa các bệnh của phụ nữ rất thần biệu, đã được nhiều các bà tin dùng, đều được trăm phần như ý nhất là các thứ thuốc điều kinh và khí hư, ai cũng công nhận thuốc Lê huy Phách là hay hơn cả !

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1\$50 — Riêng chữa các bà bắt điều kinh, kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím nhạt, ăn ngủ không điều hòa, váng đầu, mờ óc, ủ tai, đau bụng... Dùng thuốc này kinh nguyệt đã mau điều hòa lại chóng có thai nghén. Thực là một thứ thuốc cầu tự

rất đặc dụng.

Điều kinh bồi huyết số 21 giá 1p.00 — Riêng chữa các cô có bệnh bắt điều kinh... Dùng thuốc này kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Đoan cản khí hư ăn số 37 giá 1p.00 — Ra khí hư vàng, trắng, tiền tiện trong đục bất thường, có giây có cặn... kinh nguyệt bắt điều, đau bụng nồng hòn... dùng thuốc này kèm với « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 giá 0p.50 — khỏi hẳn bệnh khí hư, lợi đường sinh dục về sau.

Những thứ thuốc độc tài Chữa bệnh Lậu, Giang - Mai

Những ai mắc bệnh Lậu, Giang-mai đã chữa đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn trơ ra... Dùng thuốc Lê huy Phách nhất định bệnh khỏi tuyệt nọc. Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê huy Phách là những thứ thuốc độc tài, công hiệu lạ thường, dù mới mắc hay đã lâu dùng thuốc Lê huy Phách đều khỏi cả.

Lậu kinh niêm : thường ngày vẫn ra mủ, hoặc phải đi lại 3, 4 lần... tiền tiện đục, vẫn... dùng Lậu mủ số 10 giá 0p.50 kèm với Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 — bệnh rất mau khỏi. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nói hết được. Đã hàng nghìn vận người chữa từ các thứ thuốc tây, ta, tiêm dâ chán, uống dâ chán mà bệnh vẫn trơ ra... dùng hai thứ thuốc này, bệnh khỏi tuyệt nọc — Thực là hai thứ thuốc độc tài chữa bệnh Lậu kinh niêm.

Lậu mới mắc : tức buốt, dài rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều il, vàng, xanh... dùng thuốc năm 1935 số 70 của Lê huy Phách khỏi hết

các bệnh này. Bệnh Lậu mới mắc dùng thuốc này của Lê huy Phách hay nhất, mau khỏi nhất, giá 0p.60 một hộp.

Giang-mai số 18 giá 1p.00 : lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khé, phát hạch lén soái, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... nặng nhẹ dùng thuốc Lê huy Phách 2 hộp khỏi hẳn ! Thực là một thứ thuốc hay vô cùng đã làm lấn át hết thảy các thứ thuốc giang mai mà người ta đã thấy ở xứ này.

Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 : Lậu, giang mai, hạ cam chua tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng về sau : tiền tiện trong đục bất thường có cặn, có vón, đau xương, rát tủy, mỏi mệt thân thể... cùng trăm nghìn bệnh tật khác nữa, căn nguyên chỉ bởi nọc bệnh chưa khỏi rút... uống Tuyệt Trùng số 12 này kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, mọi điều như ý. Hai thứ thuốc này đã được vạn vạn người dùng qua đều công nhận là hai thứ thuốc hay nhất ở xứ này.

Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

19, Boulevard Gia Long (Hàng Giò) HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-lân, 100 Bonnal. Namđịnh : Việt-long 28 Rue Champaux. Thailinh : Minh-Dức 97 Jules I'quet. Hảiđông : Tân, 2 phố Kho Bac. Minhbinh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Baenlinh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-dão Quy, 5 Théâtres. Yênbát Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lai-đức-Vỹ 24 Galliéni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amis Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue du Sel. Thành-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga Huế : Văn-Hòa, 29 Rue Beri. Qui-nhơn : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-Dinh. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyễn. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang : Bazaar Từ-sử Phanri : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phóng. Quảng-ngãi : Lợi-Hưng, Route Coloniale. Paifoo : Châu-Liên, 228 Pont japonais Phnom Penh : Huỳnh-Tri 15 Rue Obier. Kampot : Bazar Song-Dòng. Thatkhet : Maison Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ dồn có đại lý cả

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XA



MÃU QUỐC (nước mẹ)

LÝ TOÉT — Nay bác, Ủy ban điều tra sắp làm xong công việc rồi đấy. Chắc sẽ có kết quả tốt.
BA ÉCH —Ồ, trông mong... nước mẹ gì!

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

ĐẢNG VÔ CHÍNH PHỦ

DỌC tin tức hằng ngày về cuộc nội chiến Tây-ban-nha, ta thường để ý đến một đảng trong các phái cực tả giúp sức chính phủ Bình dân: đảng vô chính phủ. Đảng ấy hiện rất ít đồ đệ, và dễ thường chỉ có ở Tây-ban-nha là có tồ chức hẳn hoi. Còn thi rải rác mọi nơi, nhất là ở bên Pháp và Thụy-sĩ.

Chủ nghĩa của đảng ấy, tuy nhiên, không phải là mới sơ thai. Những ý tưởng căn bản của chủ nghĩa vô chính phủ, ta đã có thể tìm được trong những pho sách triết lý cổ của nước Hy-lạp.

Những ý tưởng ấy, đến thế kỷ vừa qua, mới được một nhà triết học Pháp, ông Proudhon, thu tập lại thành một chủ nghĩa chính trị. Kế tiếp ông Proudhon, ta có thể nói là hai ông Stirner và Nietzsche. Hai vị này đã đem ý tưởng của chủ nghĩa ấy nêu lên trong văn giới. Rồi đến hai nhà quý phái Nga Bakounine và Propotkine đã đưa chủ nghĩa ấy vào trong vòng hành động. Bakounine, đồ đệ của Proudhon, đã từng bỏ nước Nga, đem chủ nghĩa của mình tuyên truyền ở Anh, ở Thụy-sĩ và ở Pháp. Nhà bác học Propotkine, nối chí Bakounine, cũng đã từng bị tù tội vì chủ nghĩa.

Chủ nghĩa vô chính phủ dựng nền tảng trên một điều ao ước của người đời, sự tự do. Một sự tự do hoàn toàn, tuyệt đối. Tự do nghĩ, tự do nói và tự do hành động, để rồi, vì chỉ là để che trở lối dàn áp tàn nhẫn hay khôn khéo sự tự do của cá nhân. Còn luật lệ để che trở cá nhân, ta có thể coi là những luật phụ vào với luật lệ che trở tài sản được. Là vì cá nhân tranh dành nhau, đánh chém nhau, chửi mắng nhau, chẳng qua là do sự bất công

trong việc phân chia tài sản, lợi lộc, nghĩa là do sự bất công của những luật lệ về tài sản.

Vậy luật lệ về tài sản? Quyền sở hữu, quyền có tư bản, theo chủ nghĩa vô chính phủ, chẳng qua chỉ là cái quyền được lợi dụng sự cần lao của người khác, được chính phủ che trở và bảo đảm. Vậy cần phải phá bỏ cái chế độ tài sản hiện hành. Chỗ này, chủ nghĩa vô chính phủ đồng ý với chủ nghĩa xã hội và cộng sản. Vì cũng như hai chủ nghĩa ấy, chủ nghĩa vô chính phủ muốn sự phá hủy giai cấp và tài sản. Nhưng trái với hai chủ nghĩa ấy, chủ nghĩa vô chính phủ muốn cho cá nhân không bị một luật lệ, một chính phủ nào bó buộc sự tự do. Sự tự do mà không có sự sung công của chủ nghĩa xã hội thì sẽ có sự bất công. Chủ nghĩa xã hội mà không có tự do thì chỉ là nô lệ.

Nói tóm lại, mục đích của đảng vô chính phủ, là phá bỏ chính phủ, và phá bỏ chế độ tài sản. Nhưng, ngoài ra, lại còn cần phải phá bỏ những điều người ta tự tạo ra để bó buộc mình nữa mới mong đến sự tự do triệt để được. Tôn giáo cần phải phá hủy. Vì tôn giáo khuôn cá nhân vào những điều mê tín, bắt buộc cá nhân theo một mệnh lệnh huyền bí, mà theo chủ nghĩa vô chính phủ, cá nhân không phải theo mệnh lệnh nào cả, trừ cá nhân được phát triển cho đến cùng những sức mạnh tiềm tàng ở trong tâm hồn thê phách.

Theo Stirner, chỉ có cái « tôi » là đáng kể. Chỉ có « tôi » là có thân thể; xã hội không có, xã hội vây chỉ là một cái bóng, một ngoại hình không căn cứ. Vậy chỉ có cái « tôi » mới là thực sự; không thể lấy lẽ gì mà ngăn cấm nó phát triển được. Quyền hạn của cá nhân vậy không đâu là bờ bến; có bờ bến, cũng

chỉ là tự ở cá nhân mà ra thôi. Ông Stirner lấy một ví dụ: « tôi có quyền giết người, nếu tự tôi không sợ sự sát nhân như một điều ác ».

Proud'hon và đồ đệ, ngoài cái « tôi » của Stirner, còn nghĩ đến cái « tôi » của người khác, cái « tôi » của hết thảy nhân loại. Người nào cũng vậy, dẫu thuộc giống người gì, dẫu là màu da nào, dẫu trí khôn và hạnh phầm thế nào cũng mặc, dẫu là người là có nhân phẩm rồi, cái nhân phẩm ấy cần phải được kính trọng. Đó là người là có quyền tự do, và biết kính trọng sự tự do của người khác.

Nhưng, ở xã hội hiện thời, sự tự do không có. Tự do của người đời bị bao nhiêu cái đòn nén, áp bức. Nay muốn cho cá nhân được phát triển đến cực điểm, thì cần phải phá bỏ những sự đòn nén áp bức ấy.

Trong các sự đòn nén, tai hại nhất là chính phủ và lệ luật.

Proud'hon đã chỉ trích một cách rất mặn mà những điều tệ hại của chính phủ. Một người mà sống dưới quyền một chính phủ, thì hết cả tự do: vì mỗi cử động, mỗi việc làm, là bị người ta ghi chép, đánh dấu, dán tem, cho phép, cấm đoán, sửa chữa, — rồi người ta nấp sau cái danh từ « ích chung » mà đánh thuế, mà lợi dụng, mà đánh cắp nữa; — còn đến lúc phản kháng, thì nào buộc náo trối, nào đem làm án, nào bắt phạt tiền phạt tù, phạt bắn, phạt chém, nào làm cho đủ điều tủ nhục. Đó, chính phủ là thế, công lý của chính phủ là thế, luân lý của chính phủ cũng là thế.

Chính phủ không phải chỉ là cơ quan đòn nén người ta, mà lại còn làm hại cả phong hóa nữa. Cả đến lúc chính phủ ra lệnh làm điều thiện, chính phủ cũng làm điều ác. Vì

(Xem trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

BA ÉCH — Kìa cụ lý, cụ ra tinh chơi có việc gì thế?

LÝ TOÉT — Ô may quá thực là giờ đưa bác lại cho tôi được gấp.

BA ÉCH, mỉm cười — Làm gì mà tôi quý hóa đến thế?

L. T. — Tôi đương đi tìm một người quen để hỏi điều này.

B. E. — Điều gì thế thưa cụ?

L.T. — Hội Phồ-tế ở đâu bác?

B. E. — Cụ muốn đến chơi với cụ hội trưởng Phồ-tế?

L. T. — Đến chơi thì tôi không đến nhưng tôi đến lấy ít tiền tiêu.

B. E. — Cụ hội trưởng hội Phồ-tế có nợ cụ?

L.T. — Không, có nợ nần gì đâu! Dân chúng tôi gửi cụ ấy giữ tiền hộ.

B. E. — Giữ tiền hộ?

L. T. — Tôi biết đâu! Nguyên độ này đương lúc giáp hạt, dân đói lầm mà tôi cũng túng. Tháng trước tôi có lại chơi đằng ông giáo Hương; nhân có phàn nán không vay đâu được tiền để ăn tiêu, thi ông ấy bảo rằng « Cụ cứ khéo ăn, cụ giàu chán ra đấy, còn vay với mượn gì! » Tôi cho là ông ấy nói đùa, nhưng sau khi ông ấy giảng nghĩa cho nghe thì ra thực, bác ạ, dân mình giàu chán ra đấy.

BA ÉCH, mỉm cười — Dân mình giàu!

L.T. — Phải, giàu lắm. Ông giáo Hương ông ấy bảo thế. Ông ấy bảo hiện giờ dân lụt ta, mà tôi cũng là dân lụt, có đến ba bốn món tiền to: mấy vạn tiền trước còn thưa này, năm sáu vạn chợ phiên bách thú này, lại ba triệu quan tiền tây nước Đại-pháp giúp nữa này, vị chi có tới bốn năm mươi vạn đấy chứ ít ỏi gì. Ông giáo Hương lại bảo hiện những món tiền ấy đương năm ở trong quỹ Phồ-tế.

B. E. — Phải đấy, cụ ạ.

L.T. — Vì thế tôi mới đi tìm hội Phồ-tế để lấy một ít tiêu trong thời giáp hạt này. Bác tính ai lại dại để tiền năm khẽnh trong quỹ, còn mình thi chịu đòi, chịu khát.

B. E. — Vâng, chính thế.

L. T. — Người làm ra của chư có của làm ra người đâu.

B. E. — Nhưng cụ có làm ra của ấy đâu?

L. T. — Phải, dân chúng tôi không làm ra của ấy, nhưng nếu dân chúng tôi không bị lụt thì làm gì có của ấy?

B. E. — Chung qui chỉ giờ làm ra của ấy, vì giờ mưa nhiều quá mới có lụt.

L. T. — Nhưng nếu dẽ vũng thì giờ cũng chịu. Rút cục người làm ra của ấy chỉ là sở lục lộ. Nhưng sở lục lộ giàu lầm rồi, còn lấy số tiền tự tay làm ra ấy làm quái gì.

tiền năm, sáu chục vạn bạc quyên cho dân lụt, phải đẽ cho dân lụt được hưởng.

L. T. — Chính thế. Chúng tôi mượn giữ hộ, chứ có mượn ai tiêu hộ đâu!

B. E. — Ai tiêu của cụ làm gì! Mả tiêu sao được?

L. T. — Vì vậy tôi mới định lại hội Phồ-Tế để lĩnh cái phần của dân làng tôi về để ăn gạo. Không có thi đến chết đói cả nút mất.

B. E. cười — Nhưng muốn xin tiền hội Phồ-Tế...

L. T. gắt — Xin gì! Tiền của tôi thì tôi lấy, chứ nào tôi có xin xó ai!

B. E. — Đành rằng thế. Nhưng cụ cũng phải làm đơn đệ lên huyên, huyên bẩm lên tỉnh, tỉnh bẩm lên phủ Thống-sứ, phủ Thống-sứ tư sang hội Phồ-tế. Rồi hội Phồ-tế lại bẩm sang phủ Thống-sứ, phủ Thống-sứ lại tư về tỉnh, tỉnh lại tư về huyên, huyên súc về làng, nghĩa là súc cho cụ phải tường khai rằng làng cụ thực nghèo. Rồi sau khi tờ tường khai của cụ đi qua huyên, qua tỉnh, qua phủ Thống-sứ, tới hội Phồ-tế, lúc bấy giờ hội mới họp hội-đồng để xét xem có nên cấp cho làng cụ không và nếu nên thi nên cấp cho bao nhiêu.

L. T. — Ồ chào! nếu thế thi lúc bấy giờ dân làng tôi chết đói mất rồi, còn lĩnh tiền làm gi! Vì cứ bác nói đã dài giòng thế, thi hội Phồ-tế làm việc còn dài giòng đến đâu. Thôi, mỗi cái chẳng giấy tờ gì ráo, tôi cứ đến hội Phồ-tế, bảo ông hội trưởng rằng: « những món tiền to mà nhà nước đưa ông giữ hộ dân lụt chúng tôi, thi ông chia ra cho chúng tôi để chúng tôi ăn gạo, chẳng chúng tôi sắp chết đói cả rồi... »

B. E. cười — Vâng, thế thi mời cụ cứ lên hội Khai-trí Tiến-đức mà hỏi hội Phồ-tế.

L.T. — Cám ơn bác, thôi chào bác tôi đi đây. (Đi với vàng) Chẳng nhẽ sắp chết đói lại đẽ tiền mà chôn ư!

KHÁI-HUNG

Cô VÂN-LAN

Nữ viên chuyên khám nghiệm và điều trị bệnh tinh và các chứng bệnh của phụ nữ: Khí hư, huyết hư, kinh nguyệt bất điều, đau tử cung, băng huyết, tạng phủ hư suy và ung thư sang độc, phát chứng của nọc bệnh hoa liễu.

Chữa khoán, LẬU GIANG-MAI, HẠ-CAM

có giấy cam đoan không khởi trả lại tiền.

LÔNG-CAM, chữa theo phương pháp riêng không phải nhổ hay kim cắt, có thuốc súng bắt mọc quay ra.

ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN

32, Rue de la Citadelle — Hanoi

Số đặc biệt THANH NIÊN

Về số đặc biệt « THANH NIÊN » Ngày Nay rất hoan nghênh những bài phóng sự hay điều tra nhỏ về Thanh Niên, bắt cứ về phương diện gì.

Lại có một mục « THANH NIÊN DIỄN ĐÀN » để các bạn trẻ có thể tỏ bày ý kiến một cách tự do và thành thực. Thanh Niên xưa nay vẫn phản nản người ta không hiểu mình. Thị đây là một dịp để Thanh Niên nói những ý nghĩ và hoài vọng của tuổi trẻ.

Vì muốn cho số Ngày Nay đặc biệt « Thanh Niên » là một tấm gương phản chiếu trạng thái thanh niên trong nước, nên chúng tôi mong mỏi sự hợp tác của tất cả các bạn đọc.

N.N.

chung với nhau, thì vẫn còn xã hội. Nhưng xã hội vô chính-páu chỉ là một sự tổ chức theo ý muốn chung. Cá nhân vẫn giữ hoàn toàn tự do, và khỏi có sự lạm dụng, thì mọi người sẽ được hưởng một giáo dục hoàn toàn khiến cho mỗi tuổi mỗi biết thưởng thức sự tự do của mình, và kính trọng sự tự do của người.

Muốn đi tới mục đích, đảng vô-chính-phủ không có chương trình hành động gì lâu lai cả. Chỉ cần có một điều: làm cách mệnh để đánh đổ chính-phủ, bắt cứ là chính phủ nào, và muốn dùng phương pháp gì cũng được. Gươm, súng, thuốc độc,... tha hồ cuộc cách mệnh có thể khiến những phương pháp thiêm độc ấy trở nên có tính cách thiêng liêng.

Hoàng Đạo

Sau ngày mồng một tháng năm

CUỘC HỘI HỌP CỦA CÁC NHA BÁO VÀ NHA VĂN

Theo giấy mời của ban đại-biểu tam thời, tối hôm 10 Mai vừa rồi, một số đông các nhà báo và nhà văn đã tới họp tại nhà hàng Lạc-xuan, để nghe bản báo cáo về những công việc đã làm của ban đại-biểu.

Về số tiền thu được của các nhà báo và nhà văn quyền giúp cả thầy 43p.50, mà số chi về các khoản hết 37p.11, còn lại 6p.39, toàn thê anh em biểu quyết lưu mòn tiền đó để giúp vào quỹ hỗn báo-giới sau này.

Sau khi nghe lời báo cáo của ban đại-biểu về những việc đã xảy ra giữa mấy đại-biểu báo giới với ông Caput, thư ký đảng xã-hội, toàn thê anh em phản nản về cái thái độ không đón nhận của ông Caput.

Có người đề-nghi thảo một bức thư phản kháng thái độ ấy để gửi cho chí-nhánh đảng xã-hội ở đây. Nhưng anh em bàn rằng ông Caput đã có lời nói lại sau khi việc xảy ra nên đồng ý bỏ qua không nhắc đến nữa.

Sau hết, nhiều anh em phát biểu ý kiến nên cử ra mấy người chuyên trách để liên lạc với các bạn đồng nghiệp hàng ngày và hàng tuần, lập lâm ủy ban triều tập lập hội ái-hữu các nhà viết báo. Liền đó, anh em cử ra mấy người chuyên trách về việc này, là Trần-khanh-Giur, Trần-huy-Liệu Dương-mậu-Ngọc và Lê-Thanh.

Cuộc hội họp đến 10 giờ thì giải

VĂN đề công nghệ hóa xứ Đông-dương vẫn được người ta chủ yếu là Pháp hay bén ta cũng vậy. Phần đông nhận rằng làm cho Đông-dương trở nên một xứ công nghệ là một điều cần, và cần làm ngay. Một là vì đó là lẽ tự nhiên của sự tiến bộ: nước nào cũng vậy, bao giờ cũng đi từ thời kỳ nông tang đến thời kỳ công nghệ. Hai là vì ở đây công nghệ hóa là một phương pháp mầu nhiệm hơn hết để giải quyết vấn đề nhân dân ở những nơi đồng đúc của hạ du miền bắc và các tỉnh khô khan miền Trung.

Phe phản đối không nghĩ như vậy. Họ nhất định đòi cho Đông-dương được ở cai hạnh phúc hiện thời, cai hạnh phúc ngồi chen nhau ôm bụng đói. Họ bảo rằng Đông-dương là một xứ chuyên về nghề



nông, thi cứ lấy nông làm gốc, dẫu không đủ ăn, dẫu đói lả đi cũng vậy. Người thành thực, như ông Godart, thì vì là mong cho ta khỏi bị những sự khổn đốn của một nước công nghệ giai cấp đấu tranh và kinh tế khủng hoảng. Nhưng hầu hết là vì một lẽ rất dễ hiểu họ thường là đại diện cho các nhà xuất sản bên Pháp muốn giữ Đông-dương để làm nơi tiêu thụ hàng hóa của họ. Thuộc địa Đông-dương là một thuộc địa — chỉ là nơi họ kiếm lợi riêng cho họ, thế thôi. Những tinh tinh tốt đẹp họ nêu ra chỉ là để che cái lợi riêng ấy, và trong khi ta ăn rau muống, đớp những lời ngon ngọt, họ thu hầu bao về ngồi uống sâm banh phè phön. Nếu đề Đông-dương trở nên một xứ công nghệ, thì thị trường còn đâu là béo bở nữa; đồ xuất sản của Đông-dương, giá rẻ, sẽ cạnh tranh với họ mất. Họ mất

BÀI VUI CƯỜI VÀ TRANH KHÔI HÀI

Chúng tôi xin nhắc lại là các tranh khôi hài hay các bài vui cười đăng trong NGÀY NAY đều có tiền nhuận bút. Bạn nào thấy đáng đến 4 tranh, hay 4 bài vui cười, cứ việc gửi thư về tòa báo lấy tiền nhuận bút hoặc lấy báo biếu. (Trong thư xin nói rõ tranh và bài đăng ở số báo nào). Những tranh bìa hay ý kiến tranh bìa hay, những tranh khôi hài hay bài vui cười có ý vị, dù có một, đều được tính một giá đặc biệt.

Ngày Nay

NGU'O'I va VIEC

lại, họ phiền, nên họ mới nghĩ ra rằng: vì hạnh phúc của ta, không nên để cho xứ ta công nghệ hóa.

Rồi, khi hai phe đương bàn cãi, thì có một phe thứ ba, phe trung dung. Ở chỗ nào cũng vậy, bắt cứ về việc gì cũng vậy, thế nào cũng có phe này, thế nào cũng có kẻ ba phải ôm cái lý thuyết cao siêu của ông Phạm Quỳnh hay của ông Ng. Công-Tiểu. Riêng về việc này, phe trung dung bàn rằng cứ đề mặc thời gian làm việc, mặc cho Đông-dương muôn thành xứ công nghệ hay xứ nông tang cũng được.

Nhưng, nếu đề mặc Đông-dương... thi Đông-dương vẫn chỉ là một thuộc địa, nghĩa là một thị trường dành lợi riêng cho mầu quốc.

CHINH PHỦ vừa có lời thông cáo cho nhân dân biết rằng Ủy ban điều tra các thuộc địa không nhận các nguyện vọng của dân thuộc địa gửi sau ngày mồng một tháng năm tây vừa qua. Những đơn từ gửi quá hạn sẽ bỏ không xét, trừ ra khi nào những đơn từ ấy nói về những việc mới và đặc biệt xảy ra sau ngày mồng một tháng năm thì không kể.

Ấy thế là kết liễu công việc thu xếp giấy má của Ủy ban điều tra. Bây giờ đến công việc điều tra của Ủy ban ấy. Các vị ủy viên sẽ rầm rầm rộ rộ kéo nhau đi xem tình thế các thuộc địa trong bản địa đỗ và trong đồng giấy không lồ chồng chất trong mấy tủ mộc meo. Các ông sẽ trông thấy lũ dân quê Việt Nam gầy như ma, rách như ăn mày trong mớ giấy và sênh nhỏ vài giọt nước mắt thương vay vào đống bụi... nếu các ông biết tim sự thực sau những hàng chữ nghịch ngoạc. Các ông sẽ trông thấy sự thiếu thốn về tinh thần, về vật chất của toàn dân Đông Dương đương kêu cứu... nếu các ông thành thực đi tìm nguyện vọng của họ.

Nhưng nghĩ lại, ta thấy nhiều chữ... nếu quá.

Mà theo câu phương ngôn tây, với những chữ « nếu » người ta có thể đem thành phố Paris bỏ lò được.



ý chúng cũng là để thu tập tài liệu để làm cho dân Đông-dương nhờ ông mà sung sướng hơn.

Một điều dễ nhận, là dân Đông-dương sung sướng chưa thấy đâu,

mà ông De Beaumont đã có vẻ sung sướng lắm. Ông qua Huế, vào hầu Hoàng thượng, rồi đi xem phong cảnh, ra Hà-nội vào thăm ông Toàn quyền, rồi cưỡi máy bay về Pháp, lúc nào ăn cũng ngon, ngủ cũng ngon cả. Người ta lại đồn ông định mua một chiếc máy bay riêng để sang Đông-dương cho tiện. Nhưng không thấy người ta đồn ông bỏ tiền ra giúp cho dân nghèo Đông-dương gì cả... Song làm quái gì cái vặt ấy, ông ra trước nghị viện Pháp nói đề bênh vực cho các nhà đại tư bản Đông-dương là công trình của ông cũng to tát, đủ cho dân nghèo chúc tụng lắm rồi.

...Vì, nếu các vị kiêm tiên kiêm hiệp có thực, thì họ đã hạ sơn phun luồng kiềm xanh bẩm nhỏ những cuốn tiểu thuyết kiềm tiên để cứu vớt lấy những tâm hồn non nớt lấy ảo tưởng làm sự thực.

Hoàng-Đạo

LÀM CHÙA VỚI LÀM PHÚC

NHÀN ngày lễ Khánh đản đức phật ở chùa Quán Sứ đã có cuộc hội họp của các nhân viên chán tu hội Phật Giáo. Cụ Võ Hiền Hoàng



đọc một bài diễn văn trước máy truyền thanh, nói về việc sắp xây dựng ngôi chùa Quán Sứ mới. Ngài khuyên các thiện nam tín nữ nên bỏ tiền gom góp vào việc xây dựng chùa để xoay tròn quả phúc. Và muốn treo gương sáng, ngài bỏ tiền túi ra 500 bạc để cúng vào chùa.

Một người như cụ Võ Hiền đã làm gương, thì chắc sẽ có nhiều người theo lâm. Các thiện nam tín nữ rồi sẽ thi nhau bỏ tiền, bỏ khuyên vàng, vòng bạc vào việc dựng chùa, và rồi chẳng bao lâu ngôi chùa mới Quán Sứ sẽ nguy nga đồ sộ đứng ngất trời.

Lúc bấy giờ những dân nghèo, khi trời nắng đi qua đó, may ra cũng được chút bóng mát ngồi nhở. Nhưng mà họ đòi. Và cái tiếng chuông đầy vàng bạc kia vang vẳng ra có làm cho họ đỡ đói chút nào không?

Giá những số tiền dựng chùa kia, người ta đem phát chẩn cho dân nghèo đang chết đói nhanh ở thôn quê, có phải đúng với lòng thương của Đức Phật không? Nhưng người ta cần gì dân nghèo, cần gì làm đúng ý của Phật, là những cái ý tốt vô hình không ai trông thấy. Người ta cần một ngôi chùa to lớn để ai ai cũng có thể trông thấy cái « núi phúc » đồ sộ mà phục vây.

T. L.

VOS YEUX VOUS LE DIRONT...

Si vous les regardez après l'essai du nouvel ARCANCIL, imperméable. ARCANCIL est un produit moderne qui possède toutes les qualités que vous avez cherchées jusqu'ici : il ne pique pas et ne rend pas les cils cassants car il ne contient pas de savon ni autres produits caustiques ; il ne coule pas et résiste aux larmes et à la transpiration, étant imperméable ; il active la poussée du cil ; l'huile de tortue qui entre dans sa composition nourrit le bulbe et développe la croissance du cil qui, grâce à cette fertilisation, gagne plusieurs millimètres. ARCANCIL est en vente partout en 8 nuances seyantes et en une qualité spécial : « ARCANCIL INCOLORE », embellissant les cils sans les teinter, au prix de 0p.60 la boîte publicitaire. Les femmes qui ont essayé ARCANCIL en sont enchantées. Essayez-le vous aussi et retenez bien « POUR VOS CILS... ARCANCILS. »

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

Bắt đầu từ số sau :

MỤC TIN THӨ⁹ của THẾ LŨ lại bắt đầu đăng

ĐIỂM BÁO

Dạy trẻ

NGUỒI TA bắt đầu đề ý đến con trè.

Đó là một triệu trứng đáng mừng. Vì vẫn đề nhì đồng vẫn là một vấn đề đáng cho người ta đề ý đến nhiều, và săn sóc cho con người từ thở còn bé đãi vẫn là một điều cần thiết.

Chỉ tiếc rằng những người có tâm không phải bao giờ cũng là người biết việc. Nên một hai khi trong công cuộc lo cho con trè cũng như trong các việc khác, người ta phải thấy những người vụng về và những người dại dột. Đại dột không kém những trè con mà họ nói đến mấy tí. Thí dụ : người ta giáo dục trẻ con bằng những lời nói, những ý tưởng rành riêng cho người lớn ; hay người ta bày vẽ cho chúng những trò chơi rất đỗi nguy hiểm.

Như vừa đây trong tờ *Phu Nữ*, một cô hay một ông nào xui các trẻ em lấy một cái ống đồng, cho một ít nước vào trong, nút cho chặt lại, rồi đem hơ lửa để được nghe một tiếng súng.

Vậy người ta lại không biết rằng : nếu cái nút ấy, một khi quá chặt vì sự dại tay của trẻ con, hay vì sự ham thích mà chưa được thỏa mãn của chúng, thì cái ống đồng đó có khác gì một trái lạt đạn mà bác phó rèn ngu dại đặt trước cửa bể không ?

Tại sao đặt trò chơi cho trẻ em người ta không cẩn thận suy tính đến cái nguy hiểm có thể xảy ra cho chúng ? Nếu muốn giết chúng, tại sao người ta không gián dị hơn mà đưa vào một tay chúng quả pháo lệnh, còn một tay nữa, xui chúng cầm lửa mà châm ?

Tin báo

MÙA hè là mùa của sự oi bức của những trận mưa rào và của những cơn giông tố. Nhưng nó cũng là mùa của cây cỏ, của mùa

màng, và của dân chài lưới dong buồm theo ngọn gió Nam.

Bởi vậy, ở Bắc kỳ, mỗi khi sắp có bão, người ta lại nhận được tin báo của đài thiên văn đặc nhất Phủ-lễn. Mà tin ấy truyền tới đến công chúng vẫn là do con đường tiện nhất : báo hằng ngày.

Năm nay tin trận bão đầu mùa cũng vừa tự đài Phủ-liễn phát ra hồi sáu giờ sáng hôm 30 Avril, ghi định rõ ràng trung tâm điềm của trận gió ở vĩ tuyến bắc 12 độ, kinh tuyến đông 118 độ. Thị Hà-nội có ba tờ nhật báo :

Tờ *Đồng Pháp* nói bão ở Trung-kỳ, vùng Nha-trang ;

Tờ *Việt Báo* nói bão ở đảo Hải-nam, tạt vào vịnh Bắc-kỳ ;

Và tờ *Trung Bắc Tân Văn* lại bảo là bão ở tận bên Phi luật tân.

Vậy bão ở đâu ?

Và trong trường hợp này người ta có cái cảm tưởng cay đắng là sự có ít báo là một điều may mắn.

Thiết Linh

Ngày Nay phát chấn

Ngày chủ nhật 1er Mai, chúng tôi đã đem món tiền 186p 90 — trong số đó có 100p 50 — (100fr) mà trong số trước đề nhầm là 120p —, của anh em học sinh bên Pháp gửi về, và còn thêm là số tiền của các nhà từ thiện gửi Ngày Nay để cứu giúp dân nghèo — về huyện Lang Tài là một huyện bị thiệt hại nhất trong tỉnh Bắc Ninh.

Chúng tôi phát cho dân làng Thái-Trí mỗi người 0p30, hết số tiền 112p, 50 ; làng Lường-Xá (Hải-dương) số tiền 20p00, thôn An-Lại (Hải-dương) số tiền 15p00, còn dư phát cho các người ăn xin trong mấy hạt đó.

Các nạn dân co nhau chúng tôi chuyển đạt lời cảm ơn thành thực đến các anh em học sinh bên Pháp và các nhà từ thiện đã gửi tiền giúp.

Tiện đây chúng tôi xin nhắc rằng đoàn Ánh Sáng đã chuyển giao cho ban trị sự đảng xã hội S. F. I. O. ở đây số tiền của các nhà từ thiện gửi Ngày Nay giúp dân nghèo trong vụ nước lụt.

NGÀY NAY

ĐIỂM VIỆC

Bức thư ngắn của một học sinh bên Pháp

Paris le 24 Avril 1938

Ban Hy,

Tôi vừa đi xem phim *Visages d'Orient* rất hay, Chắc chắn bao lâu sẽ chớp ở Hà-nội.

Một phim hay ! Anh sẽ đi xem, nhưng một phen lo ; anh nhỉ. Anh chắc nhớ mãi cứ mỗi lần có một phim hay là hai chúng ta lại một phen lo. Lo sao cho có một, hai hào dì « matinée scolaire » thì ít, mà lo mua được một chiếc vé thì nhiều. Ôi mua vé ! một cái nạn. Trước một rap chiếu bóng chớp một phim hay, một đám đông người ; họ xô đẩy nhau, kẻ tuột giày, người mất mũ, đầu các nét mặt, mặt hầm hầm tức giận, nhăn nhó chịu đau, hay uất ức. Thật là một cảnh khó coi. Nhất là về mùa hè, vào khoảng một, hai giờ trưa, trời nắng trang trang thì lại càng tệ hại ; ai nấy mặt mày bóng nhoáng, quần áo nát nhầu. Lắm lúc chúng tôi tự hỏi đi xem chớp ảnh hay đi chen nhau.

Bên này không thế, anh ạ. Người đi xem đông hơn nhiều mà họ vẫn ung dung lẩn lướt, người nọ sau người kia, « làm đuôi » để mua vé. Trước một rap chớp ảnh sắp tới giờ, ta thấy một dãy dài người từ từ tiến vào mua vé, không mét nhạc, không khó khăn. Được như vậy là vì họ tra trật tự, họ biết bảo nhau. Ai đến trước vào trước. Vì thế, ta thấy một cậu bé nhỏ thước hai mua vé trước

một ông vạm vỡ thước chín, một bà lão tóc bạc lom khom vào xem trước một thiếu nữ trẻ đẹp, nhanh nhẹn.

Đây anh xem, nếu chúng ta cũng biết bảo nhau thì đâu có cảnh khó coi đó, một lý niệm không hay cho người ngoại quốc qua chơi Hà-nội.

Bết bao nhiêu bạn vẫn tự hào là tra trật tự, thế mà sao vẫn có cảnh đó gâng nén. Anh nghĩ có lẽ không. Trước kia, anh và tôi chỉ biết buồn khi trông cảnh đó. Nay tôi rất mong anh tránh khỏi nạn « mua vé » không phải vì anh sẽ xa Hà-nội, mà vì nạn đó sẽ tiêu diệt đi.

Trước những rap chớp ảnh ở Hà-nội, một dãy dài người từ từ tiến vào mua vé, một cảnh đẹp mắt phản không anh ?

Tiến Hảo

BÁO MỚI

Tuần báo « ĐỌC », chính trị xã hội kinh tế, sẽ tái bản. ĐỌC số 5 sẽ ra ngày 13 Mai 1938.

Báo quán 32 Richaud Hanoi

Diễn thuyết

Ở Hội Tri Tri vào ngày 19 Mai 1938
hồi 21h :

Les auberges de la Jeunesse
Diễn giả : Hoàng-gia-Linh

HỘP THƯ

Cô Thoại Ngữ Huế — Rất cảm động
và rất cảm ơn — Tú-Mỹ,

Đã có bán

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của HOÀNG ĐẠO

Giá 0\$35

GIA ĐÌNH

TIỀU THUYẾT

của KHÁI HƯNG

Giá 0\$60

300 trang

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Các ngài nên hỏi cho được thứ
petante Venus (lợ bát giác)

Chế theo khoa học, trong nhu bảo thạch, có tính chất giữ tóc được luôn luôn sanh mượt, không sinh gầu và đượm mùi thơm, dịu mát không bao giờ phai. Có bán ở khắp các tiệm tạp hóa trong thành phố.

Đại lý độc quyền :

Maison CHÍ LỢI 97, Rue des Paniers, — Hanoi

Bazar VŨ LAI 303, Rue Paul Blanchy — Tân Định, Saigon

VỐ-BỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Negrer,
Bờ - hồ — HANOI

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 228

Dr CAO-XUAN-CAM

Tổng nghiệp tại Đại-Học-Đường-Paris
Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bịnh
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h
Khi cần kíp mời về
nhà lác náo cảng được.

Có phòng đường bệnh
và hộ sinh

XANH CÀ BUNG

TRUYỆN NGẮN của KHÁI - HƯNG

TÓI

dỉnh dốc hàng
Bún, bên nhà máy
nước, Văn bảo
người kéo xe :

— Thôi !

Nhung chàng nói nhỏ và nhanh
quá, anh xe không nghe rõ, vẫn
nghiêm nhiên rẽ sang tay trái,
theo đường đè lên Yên-Phụ. Văn
tiền dầm mạnh lên sàn xe và
thét :

— Đỗ lại ! Đỗ lại đây !

Bước xuống đất, chàng chưa
hả cơn tức, còn mắng thêm một
câu :

— Điếc à ? ... Chỉ cầm đầu
chạy tràn !

Dồn luồn cái tức nứa, làm cho
Văn có vẻ mặt khó dám dám :
Lục soát các túi áo, chàng không
tim thấy một hào, một xu nào
để trả tiền xe.

— Có đủ tiền trả lại đồng bạc
không ?

Người phu xe hơi nghênh
ngang hỏi lại :

— Thưa cậu có. Hào một hay
hào đôi đây ạ ?

Văn càng cáu :

— Trời ơi ! điect thế, sao không
chọn nghề khác mà làm, lại đi
kéo xe ? ... Có đủ tiền đổi đồng
bạc không ?

Câu sau cùng Văn gào to quá
khiến một người đi xe đạp qua,
quay đầu lại nhìn mỉm cười.
Anh xe vẫn bình tĩnh như không
dè ý đến giọng quát tháo của
khách đi xe :

— Thưa cậu, thế thì không đủ.
Rồi anh yên lặng đứng chờ,
trong khi Văn lùn nhau :

— Cậu ! Cậu là cái gì !

Chàng nhăn nhó nhìn các phía,
xem gần đây có một hiệu tạp
hóa, một hàng bán nước giải
khát nào để đến mua gói thuốc
lá mà đổi lấy tiền lẻ. Bỗng rút
tay ở túi quần ra, chàng vui cười
nói một mình : « đây rồi ! » và
đưa cho anh xe đồng năm xu.

Nhung cái vui ấy chỉ thoáng
qua như cái chớp nhoáng trên
cặp môi chàng. Mặt chàng sa sầm
xuống ngay, hai bàn tay chàng
nắm chặt lại như sắp đánh ai,
hai bàn tay mà chàng bắt đầu
thấy nóng và rát.

Vì ban nãy ở nhà, chàng đã
dầm thính thính xuống bàn đế
biểu lộ sự tức giận cực điên đổi
với vợ. Mà duyên cứ chỉ tại một
bữa cơm, một bữa cơm không
ưng ý.

Trưa hôm nay ở sở về, và bụng
đói như cà, Văn hy vọng được
ăn ngon miệng. Nhưng, ngồi vào
bàn, chàng chỉ thấy lồng chổng
một đĩa đậu phụ rán, một đĩa
rau muống luộc, một đĩa thịt bò
sào khoai nguội lạnh, và hai bát
canh cà chua nước đỏ lờ lờ.

— Còn gì nữa không ?

Nghe câu hỏi sống của Văn,
và thấy cặp mắt chồng đầm đầm
nhìn thẳng vào mắt mình, người
vợ cố tươi cười đáp lại :

— Em xin lỗi anh nhé. Hôm
nay chị huyễn đến chơi ngồi suốt

— Chị đến chơi, chứ còn có
việc gì nữa.

Văn mỉa mai :

— Chơi ! Đàn bà mình vô công
rồi nghè quá, đi chơi suốt ngày
suốt buổi, không cờ bạc thì cũng
ngồi tán chuyện gẫu với nhau.
Còn cơm nước thì phó mặc đầy
tớ, nó muốn cho ăn thế nào thì
cho.

Biết Văn ám chỉ mình, người
vợ cười mỉm, đáp lại :

— Đàn bà mình thi thể, còn
đàn ông mình thi được cái dã
man, coi vợ như nô lệ, chỉ có

— Chứ không à, mơ tính, cơm
nước thế này thì ai nuốt trôi
được ?

Vợ cึง cáu, gắt lại :

— Không nuốt trôi được thì
nhịn tạm một bữa, đã sao.

Văn đứng phắt dậy, vừa đấm
vừa xô bùn, miệng gào la :

— Thực thế, phải không ? Thực
thế phải không ?

Rồi chẳng kịp đội mũ, chàng
sầm sầm mở cửa ra đường.
Chàng tức giận, quên cả dối, lớn
tiếng gọi : « Cao su ! » Hai cái xe,
từ hai phía chạy vội lại để tranh
khách. Văn bước lên cái đèn sau:
Trong lúc cáu, người ta chỉ
muốn làm ngược với lẽ phải,
làm phạt lòng hết thấy ai ai. Giá
lúc bấy giờ, anh xe tới trước nói
một câu gì để phản kháng thì có
lẽ Văn đã thét ầm lên hay xòng
vào hành hung cũng chưa biết
chừng. Nhưng anh kia chỉ yên
lặng đứng nhìn theo, hai con
mắt âm thầm oán trách, vì thấy
Văn mặt trắng tái, môi xám ngắt,
dáng bộ vùng vằng, anh ta lo sợ
nhớ ngay đến những trận đòn
bất ngờ của những ông khách
bất nhã.



từ tám giờ cho tới mười một giờ
mới về, nên em không xuống bếp
làm món ăn được. Anh xơi tạm
bữa nay.

Văn chau mày nhìn mấy miếng
cà chua nồi lênh bênh trong
nước canh :

— Chị ấy đến có việc gì thế ?

một việc cơm nước, hầu hạ
chồng. Ăn không vừa miệng thì
các ông ấy cau có gắt gỏng đến
hay.

Văn đập mạnh tay xuống bàn
làm cho các đĩa món ăn nảy lên,
và nước canh sóng sánh bắn ra
khăn bàn.

Trả xong tiền xe, Văn đứng
lại mấy giây, do dự : « Đi đâu ? »
Chàng nhớ lại những buổi gầy
sự với vợ vì một bữa ăn không
ngon. Và chàng nghĩ thầm :
« Không biết mấy lần rồi ! »

Lần đầu, là một bữa cơm chiều.
Hôm ấy, — cách đây ba năm, —
chàng còn gắt hơn hôm nay nhiều,
vì chàng thấy trên bàn ăn có
món lòng lợn mà chàng rất ghét,
và đã khẩn khoản dặn vợ đừng
mua, nhưng nàng chưa kịp bảo
cho người bếp mới nuôi biết.
Một câu trả lời của vợ làm cho
chàng cău tiết đến nỗi chàng cầm
đĩa lòng ném ra hiên, rồi gạt
luôn hết các món ăn khác xuống
sàn nhà mà thét : « Mợ cho tôi
ăn như cho chó ăn thì tôi nuốt
làm sao được ? »

Hai giờ sau, chàng ở Đông
Hưng Viên về, cơn giận nguội
hẵn, vì chàng vừa ăn món phi
tần rất bùi, món cánh gà rán
chin tới ròn tan, bát canh
« thượng thang » ngọt và nóng,
nhất vì chàng vừa uống mấy
chén mai-quế-lộ, men thơm còn
nhẹ nhàng bốc lên dầu cùng với
một cảm giác khoan khoái dễ
chịu. Lúc ấy, vợ chàng bỏ cơm,

Bệnh viện và nhà Kinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sénès và Jacquin (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.

Giây nói số 622

HANOI

đương nằm khóc ở trong phòng ngủ. Chàng đến âu yếm vuốt ve xin lỗi, khiến nàng cảm động tha thứ ngay.

Lần thứ hai, cách lần đó có hai tuần lễ. Và cơn giận của chàng cũng kết liễu bằng một bữa ăn ngon lành béo ngọt ở cao lầu.

Lần thứ ba, thì Văn đã lập tâm bỏ cơm ngay khi chưa bước chân về tới nhà. Ở sở, chàng vừa được nghe anh em tán tụng món bồ câu non ở một hiệu, phố hàng Bông. Chàng cũng định về bảo qua vợ rằng có người mời chàng ăn cơm, nhưng tự nhiên một câu chuyện không đâu xảy ra khiến chàng to tiếng, rồi chàng viện ngay cớ cơm nước chẳng ra sao dè di.

Từ đó có khi liên tiếp hai ba bữa liền, chàng bỏ cơm nhà. Hình như chàng đã nhiễm cái thói quen bờn dỗi, và nghiên cái thú ăn cao lầu.

Nhưng hôm nay, chàng không tưởng tới cao lầu. Nhân dịp bỏ cơm, chàng muốn nhặt thử một bữa chơi. Buổi sáng, ngồi nói chuyện với mấy người bạn, chàng được biết một điều mới lạ trong Y khoa mà chàng định sẽ thí nghiệm: Là muốn được khỏe mạnh, không gì bằng mỗi tuần lẽ nhặt một bữa, hay tốt hơn, mỗi tháng nhặt cơm vài ngày để ăn toàn hoa quả và uống toàn nước lọc.

Thấy đói, chàng mỉm cười chế nhạo cái kế trường sinh kia của bạn, và nhìn quanh dè tìm gọi xe đi Hàng Buồm. Nhưng chàng lại thôi ngay, vì vơ vẩn nghĩ thầm: « Minh chưa đói bao giờ. Thị thử nhặt một bữa xem sao. Đã chết đâu mà sợ!.. Chả biết có được trường sinh không, nhưng chắc chắn bữa chiều nay ăn ngon miệng ».

Sự thực, thì hiện giờ chàng đương đói, nhưng không thấy khó chịu lắm. Trái lại, chàng có một cảm giác lạ lùng, khoan khoái nữa. Nhìn rộng soan in

lên nền núi Tam-dảo xanh lam, chàng thấy đẹp. Đã lâu lắm, chàng không ngắm cảnh thiên nhiên.

Trời râm. Gió mát hắt hắt thổi từ sông vào. Văn thấy dễ chịu và quên băng những chuyện bức tức vừa xảy ra. Chàng tò mò đứng ngắm mấy cái chòi nhỏ đứng sừng trên bờn chân, và cái nhà ngôi mới trong bọn nhà lá tồi tàn, màu nâu xám, giống như cái nhà táng sắc số trong một đám ma ở nhà quê, có toàn những người nghèo khó đi du.

Ít khi, chàng đứng bờ đê ngắm bãi Phúc-xá mà chàng chưa ra thăm bao giờ: « Chả biết dưới ấy họ ăn ở ra sao? Hình như có nhiều sự thay đổi thi phải!.. Minh thử xuống xem... »

Và chàng xuống giốc. Mùi thoái và những vật do dây như xua chàng quay về, nhưng thấy một thiếu phụ dáng bộ óng ả và y phục gọn gàng, đương lững thững đi phía trước, chàng rảo bước dè vượt người ấy mà nhìn xem cái mặt có xứng đáng với vẻ yêu điệu, thoát tha kia không. Đến khu vườn ngô cao, chàng theo kịp thiếu nữ và thấy cô có một thứ nhan sắc không đẹp nhưng rất có duyên. Cô ta đi vào một căn nhà lá nền cao và tường quét vôi vàng khá sạch sẽ đối với những túp nhà lụp xụp tối tăm khác.

•

Đối diện căn nhà ấy, người ta đương dựng một nếp nhà tre năm gian. Mái đã lợp xong, nhưng vách đương đan giờ.

Lúc bấy giờ thợ thuyền nghỉ tay dè sửa soạn bữa ăn trưa. Bên cạnh cái bồ xi-măng nhỏ, dựng được độ hai gánh nước, một thằng bé con rách rưới ngồi dun bếp. Bếp, nghĩa là hai cái hố đào xuống đất, trên có nồi cơm đương ghế, và một cái xanh lớn dày cà bát thái to miếng. Thằng bé, một tay mở vung, một tay cầm đũa đưa cả quấy gạo dở. Những bong bóng nồi lên mặt

nước và nồi lép bếp. Văn nghe vui tai quá. Và chàng hỏi:

— Cơm đỗ ăn có ngon không, em?

Thằng bé ngưng lén mỉm cười đáp:

— Thưa thầy, ngon lắm chứ!

Văn nghĩ thầm: « Có lẽ trong đời nó, nó cũng chưa được ăn cơm trắng một bữa nào ». Và chàng nhớ lại xem chàng đã nếm qua cơm đỗ bao giờ chưa. Có, một lần ề quê, chàng đã ngồi ăn với thợ cấy, nhưng không phải vì chàng thích cơm hầm, mà chỉ vì trong bọn thợ cấy có một cô rất xinh.

— Kia! Dào!

Thằng bé dậy vội vung nồi cơm lại, dè quay sang xanh cà bát. Nó cầm que dẽ dẹp cho lửa bé đi, rồi đứng dậy nhanh nhẹn dựng lá cót dựa vào hai cái cọc đã đóng sẵn. Văn nói:

— Cho gió k hỏi thời bốc ngọn lửa, phải không?

— Vâng.

Nhin xanh cà, Văn hỏi:

— Sao cho nhiều nước thế?

Thằng bé cười:

— Đề được nhiều, vì những tám người ăn.

— Có món gì nữa không?

— Không ạ, chỉ có thế này.

Nhưng chiều nay thì có cá:

— Chỉ nấu với nước thôi à?

— Có muối nữa chứ... Với lại mắm tôm.

Vừa nói thằng bé vừa mở cái lá khoai đựng một ít mắm tôm đen, mà nó gạt lên miệng xanh. Toan vứt cái lá đi, nó lại ngăn ngừ, tiếc rẻ dũng vào nước canh đương sôi cho rửa hết mắm dính vào đó. Đoạn, nó xé thêm cà chua mà bỏ vào xanh. Văn khen:

— Món cà bung ngon nhỉ!

Không phải Văn nói chế diễu. Chàng thành thật cảm thấy ngon vì món ăn độc nhất của bọn tám người thợ có vẻ ngon thực: Những miếng cà trắng xanh chàng trông đẹp mắt quá, nước canh sôi lộn hạt cà chua vàng, chàng thấy béo bở quá. Lại thêm chàng đói,

mà khi người ta đòi thi dùng rước món ăn gì có khỏi nồng bốc lên, người ta cũng cho là ngon. Chàng nuốt nước miếng, nói:

— Giá có mấy nhánh tôi! Thằng bé nhìn chàng bằng con mắt thành thạo:

— Còn phải nói! Nhưng đã sào lăn hành mỡ rồi mới cho cà vào.

— Hành cũng như lối?

Thằng bé cười:

— Không như được. Không có tôi thì dùng tạm hành dấy thôi...

Cũng chẳng sao, kém ngon một tí cũng chẳng sao.

— Còn tía tô, sao không cho vào?

— Tía tô dây, nhưng khi bắc ra thải vào thì mới dậy mùi.

Ngồi trên nền nhà, một bắc

phó hỏi:

— Được cơm chua, Tý?

— Được rồi dây.

Tý đứng dậy nhặt hai miếng lá chuối, lót tay và nặng nề bưng nồi cơm đặt mạnh lên rể.

Văn khen:

— Em khỏe nhỉ!

Tý quay đầu, mỉm cười tự đắc.

— Còn xanh cà bung? Chắc phải đợi cho rừ đã.

— Được rồi dây, thầy ạ. Thế nào ăn xong thôi, đòi lầm rồi còn đợi gì nữa.

Vừa nói, nó vừa ngả lá cởi ra, cầm chõng bát, và nắm đũa dẽ ở trong bày ra chung quanh, rồi bưng đặt xanh cà vào giữa, trên bốn hòn gạch nhỏ. Tức thì mọi người chạy ủi lại ngồi quây quần lấy xanh cà, rồi xới cơm và ngốn ngấu, cầm thia múc nước canh húp xì xụp.

— Ngon quá nhỉ!

Nghe câu bình phẩm của Văn, ai nấy ngưng đầu lén nhìn.

• Một người nói:

— Có gì mà thầy bảo ngon!

Người khác tiếp luôn:

— Bây giờ đói kém, thợ thuyền ăn kham khổ lắm, thầy ạ.

Văn cười:

(Xem tiếp trang 21)

HAI HƯNG.

NGUYỄN - XUÂN - TÙNG KIẾN - TRÚC - SƯ

Số 2 Phố Nhã Thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ Kiến Nhỏ

Vẽ nhân thêm mọi công việc kiến trúc

9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h



TỨ QUỐC CHÍ

Lời giao đầu. — Tứ quốc chí viết phỏng theo sách « Heureux scandinaux » của Emile Schreiber là một thiên điều tra về những sự vô lý và nhiều khi lại quái gở nữa, đã xảy ra ở bên bốn nước : Danoma (Danemark), Su-ét (Suède), No-ve (Norvège) và Phanh-lăng (Finlande). Có lẽ vì bốn nước tí hon ấy ở xa xôi tít tắp trên phia bắc châu Âu, mà xưa nay không hề ai đả động đến, hình như không có trên bản đồ năm châu nữa. Cho nên riêng họ một báu thế giới đầy những sự lạ lùng trái ngược.

Không lạ lùng, trái ngược làm sao được ở một nơi mà dân chúng người nào cũng tự lầy làm mẩn nguyễn về sự sinh sống, mà người nghèo khổ nhất hay nhất nghiệp nhất cũng còn « sống » được, nhất là ở đây, tinh thần tự do được hiểu biết một cách sâu xa và rộng rãi hơn đâu hết.

Lạ lùng nhất là khi mà dân ta và nhiều các dân tộc khác rất cõi nứt máu đẽ đài, cõi áo, tự do, hòa bình, thì ở bên kia, bên bốn nước ấy, người ta thừa cõi áo, thừa cả tự do, và ngu dại đến nỗi, tuy không nhầm ngày lê hay ngày chủ nhật, mà được một ngày tươi sáng, khí trời ấm áp, thì tự nhiên các xuống chế tạo tự đóng cửa đẽ mời các ông thợ đi chơi ngắm cảnh, hưởng lấy những hương vị say sưa của trời và cảnh vật.

Những ai ở trên các sân quần vợt kia ? Các ông thợ đấy.

Những ai trên các con thuyền buồm trắng ngang dọc ngoài khơi kia ? Các ông thợ đấy.

Não đã hết đâu, các ông thợ ấy còn

túm năm túm mười rủ nhau vào rừng núi đùa bỡn hàng ngày với cây cỏ, khe suối hay vào các bờ bơi thành thị vắng vùng suối buồi ; chơi đùa nghịch ngợm chán rồi lại lên khich sạn ngồi giải khát, tối lại về nhà riêng, vì người thợ nào cũng có nhà riêng, hay ít ra cũng có phòng ăn ngủ riêng, có đủ điện, nước, phòng tắm, bếp và nhà vệ sinh máy.

Ở trong phòng họ cũng có hoa, có tủ sách gia đình. Vợ chồng ông thợ sánh vai nhau, với các con, ngồi chơi hay xem sách bên cạnh lò sưởi, hay nằm dài ở « balcon », bên cạnh máy truyền thanh mà hưởng những tiếng đàn hát êm dịu từ phương xa đưa lại.

Người dân quê của bến nước ấy cũng lạ lùng không kém. Không một ai là thèm làm dân dốt cả, họ nhất định hiểu biết cái nhẹ sống và đòi cho kỳ được những quyền lợi của một người phải có.

Đến nỗi Emile Schreiber phải kêu lên rằng : hay là kiếp trước của họ ở trên tiên, cho nên nơi họ ở bây giờ ở dưới trần cũng giống hệt như những cảnh thần tiên, vì không ai có thể tưởng tượng được những cái mà họ có, những cái mà chưa biết đến đời kiếp nào mình mới có được. Những thứ ấy đối với ta không lạ lùng vô lý thế nào được. Khốn một nỗi, cái gì lạ lùng quái gở nhất đều có thực, vì không ai lại đi điều tra những sự không có và nếu sau đây có chỗ nào sai sự thực thì cũng không sao cả.

HOÀNG NHƯ TIẾP

KỲ SAU :

Những cảnh đời « Ánh Sáng »

THƠ THƠ

Vì nhiều bạn ở xa chưa kịp gửi tiền về, nên hạn nhận tiền mua sách đẹp để lại đến

30 Mai hạn cuối cùng

VĂN CHỈ MỘT MỤC ĐÍCH THI HÀNH DÙNG NGHĨA HAI CHỮ « THƯỢNG - ĐỨC »

Bất cứ ở thời đại nào, chữ « ĐỨC » vẫn là chữ được thiên hạ mến chuộng. Nên ngay như Hitler, Mussolini hoặc bọn đế-quốc Nhật biện giờ dù có thi hành những chính sách tàn bạo đến đâu, đều vẫn phải giữ nhân đức để được lòng công chúng. Nhà thuốc Thượng-Đức ra đời, lấy hai chữ Thượng-Đức làm tiêu biếu, lấy sự kinh nghiệm nhiều, học thức rộng, noi theo con đường chính, nên được lòng tin nhiệm của quốc dân mỗi ngày mỗi đông. Ngay từ buồi đầu đến nay, nhà thuốc thi hành bất cứ một điều gì, đều lấy chữ « ĐỨC » làm đích đã khiến quốc dân nhiều người không mất tiền mà khỏi bệnh, hoặc khỏi bệnh mà hết thắc ít tiền. Nhưng chính sách riêng này của nhà thuốc Thượng-Đức, thực được kết quả mỹ mãn, mà nghiêm ra rằng trong những lúc dù là bán thuốc giá đặc biệt, hoặc là chữa bệnh không lấy tiền, nhà thuốc không bao giờ bị thiệt mà lại còn được lợi hơn nữa, vì nhiều các ngài khi mua thuốc giá đặc biệt của Thượng-Đức mà vừa ý, hoặc dùng thuốc biếu của Thượng-Đức mà được khỏi bệnh, thì thường sẵn lòng tin các thuốc khác của Thượng-Đức mà giới thiệu cho nhiều người biết, hoặc sẵn lòng mua thuốc bồ Thượng-Đức mà dùng sau.

Nhà thuốc Thượng-Đức tin ở chủ nghĩa riêng tức là « Mục-dịch Thượng-Đức » của mình và hơn nữa lại tin ở lương tâm của các anh chị em đồng bào sau khi biết thuốc Thượng-Đức là h.y, nên bắt đầu từ nay xin tuyên bố thi hành mãi mãi những điều kiện đã thi hành :

1 - Bán thuốc Kinh tiền tuy tiền (Bồ thận Khang-hy) 2p.00 lấy 1p.00 hộp nhơn, 4p.00 lấy 0p.60 hộp nhỏ. Bởi nguyên tiết trùng (Thuốc bồi nguyên khí, bồ ngũ tang, tiết nọc bệnh phong tinh) 1p.50 lấy 1p.00. Tuần bồ huyết hải (thuốc bồ huyết điều kinh đản bà) 1p.50 lấy 1p.00. Thuốc Chỉ khí bồ huyết (thuốc khi hứa đản bà) 1p.00 lấy 0p.70. Bán giá đặc biệt như trên ở các đại lý.

2 - Chữa bệnh Lậu, Giang mai, Hạ cam về thời kỳ bệnh dương phát hiền nhiên không lấy tiền cho khắp mọi người, mà ai đến chữa bệnh vào giờ nào cũng được (trừ chiều chủ nhật là ngày nghỉ) đều được thủ tiếp trinh trọng vì khám bệnh rất cần thận trước khi biếu thuốc (ở các đại lý không biếu như trước).

Bán: Lậu 0p.50, Giang-mai 1p.00, Hạ-cam 0p.80 ; nhẹ 2, 3 lọ, nặng 5, 6 lọ là cùng).

Nói theo 2 điều trên, từ nay mỗi tháng về thượng tuần, bắt đầu từ tháng Juin, nhà thuốc Thượng-Đức xuất bản một tập nguyệt san lấy tên là « MÁCH GIÚP » để truyền bá thuốc háy trao đổi ý kiến về y-lý với các danh y trong hải nội. Ai muốn đọc sẽ biếu không.

Nhà thuốc THƯỢNG - ĐỨC 15, Phố nhà Chung (Mission) — Hanoi, kính cáo

Trước Vành Móng Ngựa

BÁNH ĐÚC CÓ XƯƠNG

TRÔNG người thi ai cũng bảo Thị Thược là một thiếu phụ ngoan ngoãn, hiền lành như con thỏ. Đôi con mắt bồ câu lờ dờ tinh tú, với cặp môi hình quả tim rất ăn ý với nhau trong khuôn mặt trái soan. Nhưng sao thỉnh thoảng cô lại có những cái lườm dài trong khi dáng điệu cô áu yếm và những cái rit răng trong khi miệng cô tươi cười. Cô đứng một cách nghiêm trang và hiền từ, khoan thai trả lời ông chánh án, một nụ cười trên môi.

— Tòa buộc tội chị đánh đứa con chồng chị, chị có nhận không?

— Bầm con xin kể quan lớn nghe...

Ông chánh án ngắt lời :

— Chị hãy trả lời vào câu hỏi. Chị có đánh nó không ?

— Bầm không. Con yêu nó như con đẻ, khi nào con đánh nó. Con chỉ giật giỗ nó thôi.

Ông chánh án nhéch mép :

— Chị dạy dỗ nó. Hừ, chị dạy dỗ nó. Lối dạy con của chị là lầm. Hết nó mở miệng đòi cái gì, là chị tát cho nó im, hè nó khóc. là chị nọc nó ra đánh như đánh đòn thù. Hằng ngày là như thế. Lần sau cùng, nó thám tim cả mình mẩy. Chị gọi thế là dạy dỗ nó ?

Nụ cười trên môi Thị Thược biến đi, nét mặt bỗng trở nên rầu rĩ. Thị chép miệng thở dài như trách thầm ông chánh án không hiểu mình, rồi đáp :

— Bầm con có đánh nó mười roi đòn. Quan tính con hư thì mẹ nó phải dạy. Con có thương yêu nó thì con mới đánh mắng nó, chứ không yêu không thương ai mà hoài hơi, người ta không hiểu con,

con con cũng không hiểu con, đến bây giờ quan lớn cũng không hiểu con nốt, con chỉ còn có trời...

Thị nói ngọt như mía nướng, nghe rất cảm động, rồi đưa vạt áo lên lau mắt.

Nhưng trông đứa trẻ người ta thấy cảm động hơn : nó đột lên mười, mười mốt, gầy và xanh, có ro sợ hãi trong chiếc áo the dài, len lét nhìn người đàn bà đã cướp quyền của mẹ nó. Ông chánh án ôn tồn hỏi :

— Gi con có hay đánh con không ?

Đứa bé cất tiếng run run, nhìn trộm Thị Thược :

— Bầm... không ạ.

Thị Thược mỉm một nụ cười, giơ tay ra xoa đầu đứa bé một cách âu yếm :

— Con tôi ngoan quá...

Như bị điện rứt, đứa bé lánh ra xa. Rồi sợ hãi, đứng nép bên vành móng ngựa.

Ông chánh án nhắc lại câu hỏi :

— Con không sợ, cứ nói thực. Gi con có đánh con không ?

Đứa bé mấp máy môi, rồi oà lên khóc.

Tiếng khóc buộc tội Thị Thược. Vì thị lườm nó, và sẽ rit răng :

— Mày có cảm ngay, không bà tát cho vỡ mồm ra bấy giờ.

Lộ chân tướng, chị hầm hầm bước ra khi nghe tòa phạt mười ngày án treo và 25 quan tiền phạt.

Ông chánh án nhìn theo chị, và nhìn đứa bé đương níc nở một xó, như nghĩ ngợi đến tương lai của đứa trẻ có một người dì ghê có vẻ ngọt nhạt như thế.

Tứ-Lý

Sàm dâm

phóng sự của Ông Lang

II -- NGOÀI LỤY TRE

(Tiếp theo)

Mà rượu

TÔI trông rõ ông lý
mỗi mệt, nằm trên
cây sung, buông
thông hai tay xuống,
uể oải như lúc nằm
trên giường.

Mọi người, lo cho ông, đều kêu
thất thanh :

— Xuống đi, ông lý ! ngã chết
giờ !

Con trai ông ngồi phết xuống
đất, hai tay ôm lấy đầu. Bác lầm
bầm :

— Cho ngã ! Cho chết !...

Ông lý bỗng mở choàng mắt,
nghênh phắt mình như nhìn mọi
người, nhưng thực ra không nhìn
ai cả, mà cười thật to. Xong, ông
nói :

— Ngã... hè hè hè ! Ngã !

Thế là ông ta rơi từ trên cây
xuống ao. Nước chỉ sâu đến bụng.
Nhưng, có lẽ ông đã tỉnh rượu.
Râu, tóc ướt rủ xuống, rinh bết
lấy mặt ; ông hà mồm cổ thở như
ngạt hơi. Ông chồm lên một cái,
lấy đà để định chạy lên bờ.
Nhưng, ông đã ngã khuỷu xuống...

Con trai ông, vừa vực ông về
vừa bảo tôi :

— Thôi thế này thì đến mai ông
hãy lại chơi vây.

Cả bốn người

Hôm sau, tôi y hẹn trở lại. Tôi
gặp bác ta ngồi thơ thẩn trên
thềm, cạnh cái diều thuốc láo.
Trông thấy tôi, bác nhìn về phía
cái bờ nước mưa xây ở cuối sân,
dài hơn cái phản, buồn bã nói :

— Hôm qua, thầy cháu tắm
dưới ao, hôm nay, tắm trong bể !
Như hôm qua, say l้า, ông ạ !

Tôi bước lại gần bể. Dưới cái
mui luyện bằng cát, bốn cái đầu
tóc rủ rượi, nhô lên, thụt xuống.
Có ba cái đầu giờ, tóc đã điếm
hai phần ba bạc. Cái đầu trẻ nhất,
là đầu của ông lý H., tuy ông đã
ngót năm mươi tuổi.

Nghĩa là có bốn người già, khỏa
thân tắm trong bể. Như bốn đứa
trẻ, bốn người vật nhau, rìu nhau,
té nước vào mặt nhau, cười nói
om xòm. Tôi thấy ông lý vốc
nước xanh như rêu, ngầu đục,
đưa lên mồm, húp xùm xụp. Hai

mắt ông trổ to, nhìn tôi.

Chắc không nỡ để tôi ngăn ngo
mãi như một người mán ra tĩnh,
con trai ông lý mời tôi ngồi chơi.
Rồi bác mỉm cười giới thiệu với
tôi bốn cụ tắm trong bể : « Đó là
thầy cháu với ba ông bác ruột
cháu. Ông cho thế là lạ. Cả nhà
cháu lại coi thế là thường, nên bỏ
mặc đi làm đồng cả. Chỉ còn cháu
ngồi lại canh các cụ cho tắc trách
và để coi nhà một thề ».

Bác không cười nữa. Hai ngón
tay vè điếu thuốc láo đến rắn chắc
lại, bác bảo tôi :

— Ông tĩnh, còn có lần đến thế
này nữa ! Cả làng đang ăn uống
linh đình. Bốn cụ đem ngay nhau
ra giữa sân. Một cụ làm ông lang.
Ba cụ thì nắm thắt lưng nhau

triện thì buồn cười lắm. Bất cứ
người đó sang hay hèn, thầy cháu
cũng cứ chồm chồm lén, cười phè
phè, nhìn trùng trùng vào mặt
người ta như con « mäng xà
tinh », sắp ăn sống nuốt tươi
người ta ngay được. Có lần, làm
cho một bà hãi quá, chạy đến ngã
lên, ngã xuống. Lúc tĩnh thì lai
lành l้า, lành như đất. Đóng
triển aong, người ta cho một vài
hào, hay là không cho gì cả, cũng
xong. Cứ làm l้า, lì lì suốt ngày.

Bác bỗng vui vẻ lên :

— Thế mà khôn ra đáng dãy
a. Lúc nào sắp lên phủ, thì đổ có
dám uống rượu.

Rồi giọng bác ta nghẹn trong
khói thuốc láo :

— Một lần đang say be bét thì



làm con rắn. Đầu rắn là bác cả
cháu, đuôi rắn là thầy cháu. Ông
lang hỏi : « rồng rắn đi đâu ». Bác
cả cháu đấm ngực thình thịch
mà kè kè : « đi lấp thuốc cho
anh ! » Bác cháu tuy say, nhưng
còn biết kiêng, không dám nói là :
di lấp thuốc cho « con ».

Rồi các cụ đuổi nhau, vật nhau,
làm cho cả làng cười lấn bò ra...

Tôi hỏi :

— Suốt ngày say sura như thế
thì làm việc quan thế nào ?

— Có độ này mới say luôn luôn,
trước thỉnh thoảng thôi.

Bác bỗng vui vẻ :

— Lúc say mà có ai đến xin

quan vè, cho đòi lý trưởng. Thầy
cháu quần ống cao ống thấp, cứ
chồm chồm chạy sau quan mà
cười phè phè, có bao nhiêu chữ
nho, đọc ra cho hết. Quan định
dọa cho tĩnh rượu, quan quở :
« Thằng này say ! Tao thì bỏ tù !
tao thì chém ! » Đã không tĩnh,
thầy cháu lại cười nhại quan :
« Tù ả ! hè hè hè. Chém ả ! hè hè
hè. Vâng thì tù, con xin tù. Vâng
thì chém, con xin chém !

Sau quan cũng thương mà đợi
xá cho người say. Gặp phải quan
hách thì liệu có chết hay không !

Sau cùng, bác trả lời một câu

hở của tôi :

— Kẽ thi thầy cháu thật lõi,
thật lành. Nhất sinh không biết
hạch sách, nhũng lạm là cái gi cả.
Đối với quan, thầy cháu cũng chà
gặp phải việc gì uất ức quá. Mái
giá có bị ức đáp, thì cũng chả ai
biết được, vì thầy cháu gan lâm.
Thầy cháu, các bác cháu mà nát
rượu, chỉ vì có mả thôi đấy a.

Bác trầm ngâm một lát. Rồi
bác thủng thẳng :

— Cháu thì cháu nhất định
không uống rượu. Còn say vào
đâu được ! Mà cũng không ra lý
trưởng nữa. Uống rượu và làm
lý trưởng, còn có cái gì là thù.
Làm như thầy cháu thì thà đừng
làm. Làm đã không có lương,
không có bỗng, mà hễ cứ động lên
quan, hiền lành là thế, mà cũng
bị « mày tao chí tú », mắng mất
mặt, mất mũi đi.

Nha cháu cũng có bát ăn, cháu
cứ làm ruộng, yên thân là hơn !

Tôi cười bảo bác :

— Còn ai muốn yên thân hơn
nhiều Ch. ở làng C. nữa. Thế mà
tự nhiên nửa đêm bị tuần làng
nó trói lật, vu là ăn trộm ngô. Tự
nhiên, trong vườn mọc ra một hũ
rượu lậu, làm cho hắn tự nhiên
vừa ngồi tù vừa bán ruộng !

Tôi cố nói cho bác hiểu ý tôi :
ở nhà quê, cái vại không yên thân
đến cũng bất thình lình như quan
về làng khảo xét dân tình vậy.
Hay là, ở nhà quê, muốn yên thân
giống như ở tỉnh, muốn không
bao giờ ốm.

Bác giương to mắt nhìn tôi
như nhìn một anh thằng tướng
nói láo.

Rồi tôi cũng được gặp ông lý
H. Ông lành vô cùng khi tĩnh
rượu. Ông thản nhiên cho tôi biết
thêm rằng : theo lệnh ông tổng
đốc mới, ông và ông chánh tổng
hạt ông với vô số người sắp bỏ
buộc phải từ dịch.

Mồm ông không nói ý kiến ông
đối với việc thay đổi này. Nhưng
ông đã không giấu nỗi tôi cái vại
giận dữ, khinh bỉ, nó vừa làm
mắt ông sáng lên, trong một giây.

Dù sao, tôi thật bức mình. Vì
tôi muốn ông trọng chức lý trưởng
như mọi người. Hay là it ra ông
cũng kè kè : « Từ, hè hè hè ! dịch,
hè hè hè ! »

Tôi đã thấy mặt ông. Nhưng không bao giờ tôi hiểu được ông. Ở Hanoi, đặt « ướm giỗng » cho tất cả các « tâm hồn », tôi đã được vui thích, khi nghe thấy một thằng đi ở, quay lưng đi mà nói tục một câu, sau khi chủ dọa đuổi nó một cách vô lý.

Những tiếng hổng hách, dọa « cách cõi », « bỏ tù », « tử dịch », những tiếng « mày tao » chưa chát, từ miệng những « quan » trẻ hơn ông, ông lý H. đã quên hết trong rượu, một cách vui vẻ.

Như ông tổng đốc, lại như anh lè.

Một bạn tôi, ông G. đến tận nhà tôi, tìm tôi. Chưa kịp ngồi, ông đã nói :

— Tôi đem biếu anh ít tài liệu. Đem qua, tôi vừa bị một « vố », irt rực đến tận ốc, mà không làm gì được cả. Tôi đã điều tra cẩn thận, theo cách riêng của tôi, có phần giỏi hơn cách của anh. Điều tra xong, tôi lập tức đến anh ngay !

Ông nhìn tận mặt tôi :

— Anh vẫn xuống K. T. Thế hắn anh đã từng gặp một lũ năm, sáu đứa, đầu trâu mặt ngựa, ăn ván lăng nhăng, lại vác dù cả gậy góc, giáo mác, đi lại nghênh ngang như một tui rước sứ tử. Lũ đó, là tuần của lão chánh tổng N. A. tên là K. Trông thì thật là oai lầm, ghê lầm. Oai và ghê như ở rap Quảng lạc. Trong lúc thái bình, giữa một chỗ nào nhiệt giáp ngay Hanoi, mà họ tác oai như trong thời loạn lạc. Bây giờ, tôi đã hiểu rồi : họ vác giáo mác đi như thế, tưởng để tỏ đức tinh mãn cán với quan. Nhưng thực ra, họ lòe những anh du công giở, những anh cờ bạc cỏ, những chủ cò đầu rát. Cốt tử, anh hiểu chưa : Đề làm tiền, từ một hao trả lên.

Tôi mời ông G. soi nước, rồi hỏi ông :

— Thế anh bị.., thế nào ?

Ông đập tay xuống bàn :

— Tôi di hát, nhưng tôi không nghe hát. Tôi với hai anh em, lại rủ nhau tái bàn. Đánh tái bàn không phải là đánh bạc. Thế mà lão chánh tổng K. nó sống sộc vào định bắt chúng tôi. Tôi thú thật cũng kinh nó hô đàn em trói mình

vào điểm ; bắt luật phải trái, nó cùi trói, nhỡ nó lại sỉa cho một mũi giáo nữa, thì thật là đại. Nhất là lại ở chỗ ăn chơi nữa. Chúng tôi dành để nó lấy mất ba đồng bạc mặt, và một cái áo pardessus.

Ông cười :

— Muốn làm cho ra nhẽ, lại sợ lời cái... « tẩy » đi hát ra, thì thật là nguy bằng mười việc mất áo. Nhưng tôi không chịu. Tôi đã nghĩ đến anh, tôi đã điều tra tường tận. Đề cho những anh nào có đi hát qua đó biết mà giữ mình.

Ông G. kè cho tôi nghe cái kết quả cuộc điều tra của ông :

— Lão chánh K. không vợ, không con. Hắn gầy gò, có râu. Ban ngày hay mặc áo sơ cao su, như một nhà thầu khoán. Đội nón rùa như một ông huyền. Lại cầm roi « gân bò » như một ông đòn điền tây. Bề ngoài, hắn hách như ông tổng đốc. Hắn về nhà thường phải qua một cái ngõ. Một hôm, qua ngõ, hắn gặp một người người cư gần nhà. Người đó không chào hắn, vì lúc gặp nhau, hắn đã ngẩn mắt đi như là không thèm cho người ta chào. Hắn cho thế là ngạo mạn. Hắn trước cự người kia, sau cùng lôi tuột vào trong nhà mà đánh cho một trận cẩn thận. Ông tổng đốc mà gặp trường hợp ấy, bắt quá cũng chỉ ra một hình phạt ồm-ờ như thế này là cùng : lôi anh chàng không chào vào dinh, mà bắt ngả mũ chào trong 24 giờ. Như cái hình phạt trong nghìn hình phạt khác của một ông tổng đốc miền xuôi. Thế cũng là lão lầm rồi, vì chúng ta không còn ở thời Phong kiến nữa. Lão chánh K. mà là tổng đốc thì có lẽ tôi không dám đi hát nữa !

Ông G. nghỉ hơi một lát. Rồi ông kè nữa :

— Bề ngoài, và ban ngày hách là như thế. Bề trong và ban đêm thì lại không hách một chút nào cả ! Đêm đến, hắn định bắt những anh thò lò, nắn túi nhặt từ đồng xu trả đi. Mấy anh cu li xe ngồi đánh bạc ở đường, hắn tóm lấy, có bao nhiêu tiền lấy tất. Lại còn việc đi hỏi thẻ nữa. Mõm hỏi, tay vụt luôn. Đêm cũng lẩn vào nhà người ta, cầm roi gân bò vụt đánh thức dậy mà hỏi thẻ. Cố nhiên là

nó chỉ đánh những anh nào nghèo thoi ! Anh nào trông bướng bỉnh, ăn vận khaki, thì thoi. Vì một đêm, hắn cũng giở lối hỏi thẻ bằng roi bò với mấy người, ở đường H. B. Họ xúm nhau lại nện cho một trận bò lê bò càng. Hắn không kiện ai được. Hắn liền kiện mấy anh tuân ở tổng khác, lấy cớ rằng đã không « đồng lai phò cùu » một ông chánh tổng, trong lúc ông này lâm nạn.

Ông G. cao giọng nói với tôi một cách quả quyết :

— Những việc này, sẽ có cả phô chứng lời nói của tôi, nếu anh không tin tôi.

Băng xe đạp không đèn

Ông G. nhận là một cuộc điều tra cẩn thận. Tôi cho là một trò chơi độc ác. Cuộc chơi đó như thế này : chúng tôi đón chánh K. trên con đường K. T., rồi đi theo hắn. Trong ngõ V. C., một người mặc quần áo ngủ mở cửa ra đường. Vừa ra đến cửa, đã bị hắn hỏi thẻ ngay. Người kia cãi rằng khi đi tiểu thì ông ta thiết tưởng không cần phải đem thẻ ra theo, nhưng đã có giấy chứng rằng là người lương thiện. Chánh K. xem giấy, nhưng không hiểu gì cả, vì giấy biên bằng chữ Pháp của một công sở.

Ra đến đường, người nhà ông G. vẫn đường lượn đi lượn lại, như lượn trên sóng mũi chánh K., với một cái xe đạp không đèn...

Một cuộc giàn xếp giữa hắn với ông chánh, rồi ai đi đường này.

Đầu phố, ông G. trả lại đèn xe cho người nhà mà hỏi :

— Giàn xếp mất bao nhiêu.

Tôi nghe rõ câu trả lời :

— Thưa ông, ba hào ạ.

Ông G. lầm bầm chửi :

— Mẹ nó ! Một bãua rượu !

Và ngẩn về phía tôi :

— Anh đã thấy hay chưa !

Ông G. còn dặn tôi :

— Anh còn viết báo, anh sẽ còn gặp hắn. Hắn còn một lợi khi này đủ để bại anh một cách rực rỡ, nếu có một cuộc trạm trán giữa anh và hắn. Hắn chửi thì tai lầm. Dèo và nhiều như một con mực chửi nhau thuê !

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Xanh cà bung

(Tiếp theo trang 8)

— Các bác cho tôi đánh dụng với, nhé ?

— Mời thầy.

Nhưng một người chau mày liếc nhìn Văn, tỏ vẻ khó chịu, vì cho rằng cái ông giàu có sang trọng ấy chế nhạo bọn mình. Nhận thấy thế, Văn chào : « Thôi mời các bác xơi cơm ». Rồi lảng đi. Chàng nghĩ thầm : « Áy là có công có việc mới có cà bung mà ăn đấy ! » Thủng thỉnh bước một, chàng nghĩ tiếp : « Chắc họ thì được nhịn đói luôn, chả cần phải có y khoa dạy cũng biết nhịn đói. »

Sau khi xem qua một lượt những gian nhà siêu vẹo bằn thiêu, sau khi ngắm thấy những con người rách rưới, xanh xao, sống chui rúc trong những túp lều dựng tạm bợ để che mưa nắng, Văn lên đê về nhà.

Ở bờ, các món ăn lạnh ngắt vẫn bày trên cái khăn trắng hoen nước canh.

Thân mật Văn gọi :

— Mợ ! mợ đâu nhỉ ?

Đứa ở gái sợ hãi đáp khẽ :

— Bầm ông, bà con ở trong phòng.

Văn vào phòng. Chàng thiết tha xin lỗi vợ, và khẩn khoản mời cho băng được vợ ra ăn cơm với mình.

Chả bữa cơm nào chàng ăn ngon bằng ! Vợ chàng cũng phải lấy làm lạ. Và nàng àu yểm bảo chồng :

— Cậu ăn ít cơm chứ. Đề chối nữa em làm bánh sèo cậu xơi.

Văn vui vẻ đáp :

— Anh nào xong thôi, mợ ạ... À, mợ nhớ bữa cơm chiều làm cà bung nhé.

Vợ ngạc nhiên chồng, không hiểu, vì chưa bao giờ thấy Văn ngó ý thích món cà bung.

— Mợ nhớ nhé. Thế nào cũng có món cà bung đấy. Cà bung ngon lắm.

Từ đó, trên bàn ăn của Văn luôn luôn có món cà bung. Và mỗi lần nhai miếng cà nóng, chàng lại nhớ đến những người nghèo đói.

Khái-Hưng

BÉO... GÂY

Béo bé héo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nom chóng già, mèo quần áo tattered rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cần đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỞ VÚ (globules mamillaires) làm cho vú săn và nở ra, đỡ lớn và đẹp cho bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm giày và vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí vị, mỗi thứ giá 1p80

Bán tại hiệu :

Đào-Lập

7. Phố Hàng Gai, Hanoi

Thuốc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chè băng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây nascar Ta cũng công nhận là không đâu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiêu tiện tức, buốt, xót, lấm mủ nên uống đằng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC ĐÃ LẬU, tiêu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một ty (goutte militaire) nước tiểu thì đặc và lấm vẫn (filaments nên uống đằng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO-AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué - HANOI

TRÔNG TÌM

Y-HỌC CẤP CỨU

BỆNH QUAI BỊ

SAY NẮNG

Di ngoài nắng nhiều quá thường hay bị, nhất là các cụ già và các trẻ con.

Toàn thân người say nắng đỏ lên, buồn nôn, chân tay lạnh rung动荡 rồi ngã chí xuống ngất đi.

Ngay lú^s đó phải khe^{ng} người say nắng đến chỗ bóng mát, đặt ngồi hay nằm nắp cửa sổ không được đặt nằm như những khi ngồi thường. Cởi khuy áo người bị nạn, dấp nước lạnh lên mặt và tay họ.

Khi bị nặng thì phải quấn cả hai chân và ngực người bị nạn bằng vải sấp nước mát (20 độ) hay tắm bằng nước ấm (28 độ). Đặt trên đầu họ túi nước đá hay những khăn dấp nước lạnh. Khi họ tỉnh, uống được thì cho họ dùng nước đá hay nước lạnh chứ không được dùng rượu hay đồ uống nóng gì khác.

UẤT MÁU

NGUỘI ta còn gọi là động kinh nữa và máu, lúc đó, tụ cát lại ở đầu (vì thời tiết thay đổi bất ngờ hay bị xúc cảm mạnh quá mà ra.)

Người bị nạn có thể chết ngay được; nên tìm ngay thay thuốc và trong khi đợi thì làm như sau:

Đừng đặt người bị nạn nằm, mà phải đặt họ ngồi, giữ đầu cho thẳng. Mở rộng cửa, cởi áo để túi nước đá hay vải dấp nước lạnh lên đầu họ. Còn dưới chân, đùi thi dấp nước nóng, thỉnh thoảng lại thay bằng nước lạnh. Nên giặc (application des ventouses) ở thắt lưng, ở xương sống, và ở nhiều chỗ vùng tim. Tắm nước lạnh tốt nhưng cẩn thận không được cho bệnh nhân uống gì lúc đó.

(Vie et Santé) Cố Bảo Văn dịch

Dó là một bệnh sưng đau ở cuối hàm, (ta gọi là bệnh quai bị) và cứ to dần lên. Vài ngày sau, phía hàm bên kia cũng sưng theo; hai bên hàm to bành ra khiến trông mặt như hình quả lê, như thế không còn nghi ngờ gì nữa.

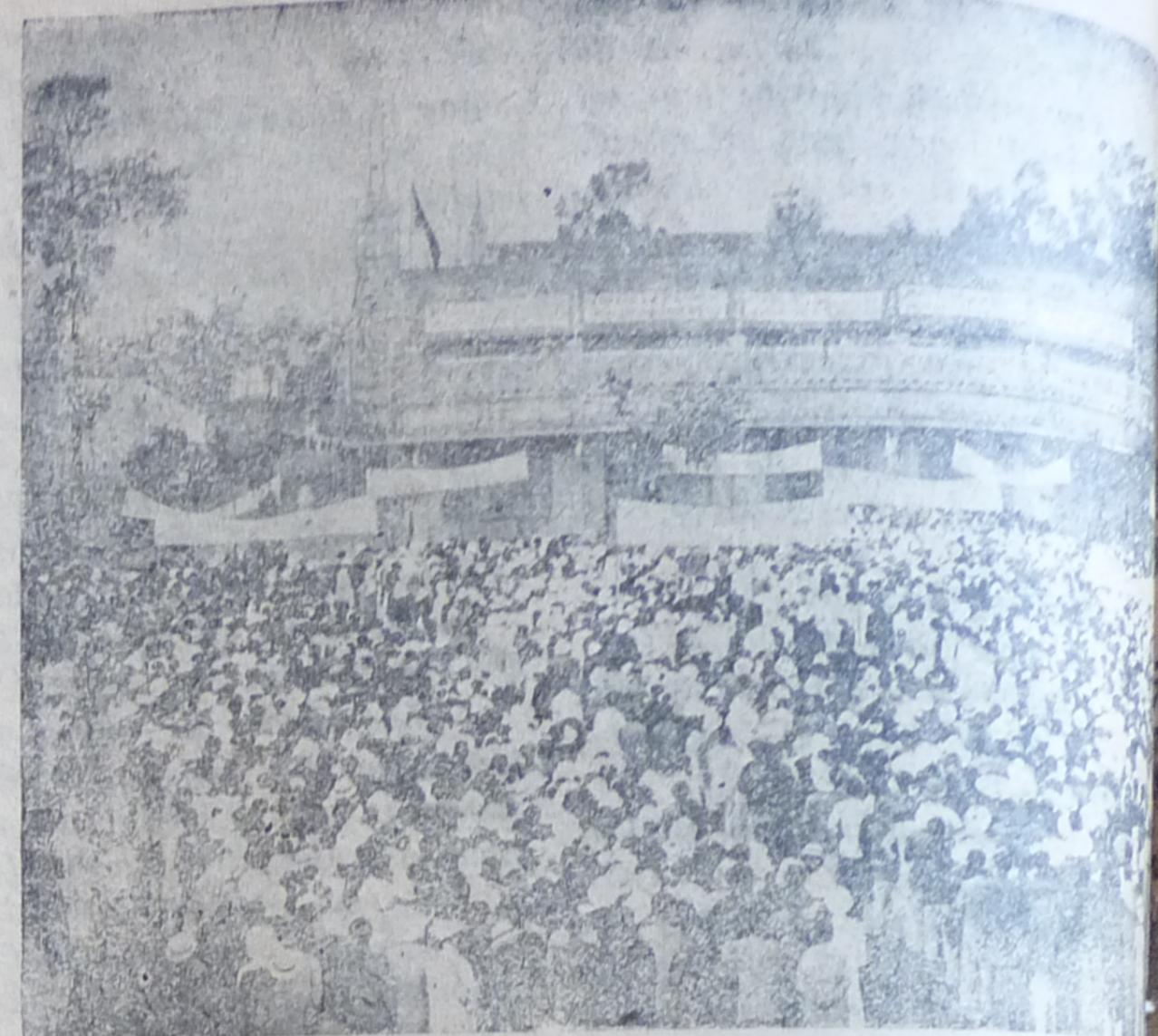
Bệnh ấy có nặng không? Thường thường thì nhẹ; cách chữa: nằm tĩnh dưỡng, rửa rất kỹ càng mồm, cao họng và lỗ mũi bằng thuốc sát trùng — nước có pha acide borique hay sinh tẩy (chlorate) — và ngoài thoá dàn. Trong vài ngày phải nhịn ăn, chỉ uống nước.

Nếu không giữ dinh cản thận, có thể sinh ra biến chứng. Thường thường là bệnh sưng quái thận — một trong năm trường hợp — một bên hay cả hai bên, và có thể trở nên nguy hiểm; nhưng nguy hiểm hơn hết là bệnh đau màng óc và xương sống. Cả khi sinh bệnh đau nhức xương thịt, và vài trường hợp đặc biệt: xương buồng trứng hay đau hoành cách mõ.

Nên nhớ là bệnh quai bị rất truyền nhiễm, vây phải thẳng tay, không kiêng nỗi gì hết, để riêng hồn người bệnh ra một nơi cho đến khi bình phục hẳn. Song khốn thay, sự truyền nhiễm ấy rất khó tránh, vì bệnh đã truyền sang người khác ngay từ lúc chưa phát hiện ra ngoài, mà thời kỳ ấy của bệnh quai bị lâu hơn hết trong các bệnh truyền nhiễm — từ mười lăm đến hai mươi ngày —, vây trường không lấy gì làm lạ khi thấy học trò nhanh nhảm mắc bệnh quai bị.

(Ric et Rac)

M. dịch.



ĂN UỐNG

Princesse au chocolat

Vật liệu: Một thanh chocolat, cà nhô hoặc tán, một cái lòng trắng trứng gà, một lượng đường bột.

Cách làm: Lấy một cái lién cho đường vào, và cái lòng trắng trứng gà để nguyên đừng đánh lộn lên cùng chỗ chocolat. Đoạn lấy một nắm đũa quay tròn trong cái lién, và một chiểu và nhanh tay độ nửa tiếng đồng hồ, kỳ thấy mấy vị đã đặc lại và hơi trắng thì được. Bấy giờ dùng một tờ giấy tây trắng, lấy cái thia con sê múc bớt ra đồ lên tờ giấy to hơn cái hạt sen một tí, nhưng đồ cách xa nhau vì nó còn nở, đoạn mang bỏ lò hoặc nướng lửa trên lửa dưới. Phải dùng lò hơi nóng chứ già thì bánh nứt mất. Khi được chờ cho người sê nảy ra, ăn rất ngon.

Để dành nho

Chọn những chùm nho thật tươi, không dập, không thối, xếp vào trong một cái hòm cứ một lượt bột gỗ liège lại một lượt nho, để như thế đến khi hết thì thôi. Muốn ăn thì rửa qua cho sạch là được.

Muốn cho khoai tây khỏi thối

Khoai tây đê thường hay thối và

hay lây sang các củ khác. Muốn khỏi cái hại ấy thì phải bỏ những củ thối đi, còn những củ nguyên lối vôi bột phủ lên trên để đến bao giờ cũng được.

Phơi vải, nhăn và chuối lá

Nhân, vải hay chuối lá cũng vậy đem đồ lên độ 20 phút, mang phơi chừng hơn tuần lễ thì mới bắt đầu ăn được vì ăn ngay, nước mật ở quả chưa chảy ra. Những quả phơi đó có thể để dành từ mùa này sang mùa khác, tuy không quý nhưng nó có từng mùa, nhân lúc rẻ mua mà phơi, khi hết mùa ta dùng cũng là một cách tốt vậy.

TRÚNG

(Tiếp theo kỳ trước)

Trứng có bột mì

Trứng gà luộc chín, để nguội bóc vỏ rồi bỏ làm đôi. Sào hành với bơ cho thơm xong đồ vào một ít sữa và một thia bột mì đun cho vàng, đoạn lấy trứng đã bỏ kia và lá mùi tây bỏ vào, đun thêm ít nữa cho ráo nước là được.

Oeufs au jambon

Tái jambon thật mỏng cho beurre vào plat rồi sắp một lượt thịt đó lên trên, bắc lên bếp đun cho chảy beurre ra, đoạn nhắc xuống đập trứng vào, nhưng có ý đừng cho vỡ lòng đồ song lại nhắc

Melle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

MUỐN ĐẸP LÀ GÂY HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p., 3p. một hộp — Xoa hóa chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, ruộm đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chứng cá (khỏi nhăn không còn vết thâm, không phát lúi) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp — Tóc mọc, dám mả, tàn 0p50, 1p00 một hộp. Trị da dán, nước nhão mặt đẹp sáng, đều giá 1p 2p một hộp — Thuốc trét đẹp lai, tươi da, xanh tóc, uống 2p. 3p một hộp. Mẫu phấn, mầu da lụa dùm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massocin 20p, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 86p.00. Máy uốn lông mì 0p90. Rất đủ đồ sửa sắc. Ở xa xin gửi linh hóa giao ngan, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rời trả tiền lại đây. Hỏi gì xin kèm theo tem để trả lời.

Mỹ Viện Amy 26, Hàng Than — Hanoi



**NGÀY KỶ
NIỆM LAO
ĐỘNG
1er MAI
Ở HANOI**

Quang cảnh chỗ biểu tình trong hội chợ. Người các giới đứng họp; trong cùng, phía trên là diễn đàn.

(Photo Hương Ký
Cliché báo Tin Tức)

lên bếp khi chín lòng trắng trứng là được. Khi ăn rắc thêm hạt tiêu.

Œufs à la neige

Lấy một cốc sữa bò đổ vào chảo với một quả vanille đun cho thật nóng. Trong khi ấy thì lấy độ 5 cái lòng trắng trứng và 30 grammes đường tây dùng fourchette đánh cho thành bột rồi đổ dần lên mặt sữa bò đợi cho chín súc ra sữa. Còn lòng đỏ đem chộn lẩn với độ 100 grammes đường, đoạn bắc lên bếp đun một ít lâu cho gần đặc thì được. Khi ăn đồ lòng trắng lên trên. Món này ăn lúc nóng thì ngon.

Œufs en matelotte

Dập trứng vào plat có beurre, rán lên cho chín cả hai mặt, còn lòng đỏ phải để sống ít nhiều. Đoạn thái hành tây vào chảo beurre sào lên với 1 thia súp bột mì, khi hai thứ đều vàng thì cho vào nửa cốc rượu vang đỏ và nửa cốc nước dùng cùng ít lá mùi tây, một nhánh hành, hai lá thơm, một chục củ hành ta, muối hạt tiêu, đun cả một lượt lấy 20 phút rồi gấp lá mùi tây ra, đun thêm lên mười phút nữa, bắc ra lấy bánh tây thái thành quăng một bô bơ vào, rán cho vàng rồi xếp lên chung quanh đĩa trứng, sau dội nước kia lên trên là được.

Nhâm và Bảo-Thúy

LƯƠM LẮT

**Phép di chèo
ô tô bên Mỹ**

NGUỜI TA đã tính bên Mỹ, cứ 5 người dân thì có một chiếc ô tô. Số xe hơi đã nhiều như vậy, mà những người có xe còn tìm cách giúp đỡ những người không có xe nữa.

Ở bên Mỹ, sự di nhờ xe là một việc rất thường. Không có một người chủ xe nào mà lại không dừng lại khi thấy một người khác vãy để xin đi nhờ. Đến nỗi, muốn cho tiện việc, người ta đã nghĩ ra cách này: những người muốn đi nhờ xe chỉ việc ra đứng ở các đầu đường có nhiều xe đi lại; trên ngực đeo tấm bảng viết tên chỗ mà mình muốn đến. Người có xe nào khi cùng đi một con đường với mình, sẽ tự khắc dừng lại và mời lên. Thật là tiện lợi ! X.

**Một cái máy in
to nhất hoàn cầu**

NGUỜI ĐỨC đã làm và đã dùng ở Ausburg, Bavière, một cái máy in báo to nhất thế giới.

Cái máy in này gồm có 15 cái chục để cuộn giấy. Nó có thể in được 250.000 bản, mỗi bản 16 trang, trong một giờ

đồng hồ. Nó chạy bởi 7 động cơ chính và 37 động cơ phụ.

Những bản giấy, đã in xong, tức khắc đã có máy chuyên sang buồng gởi báo, chẳng phải dùng tay yao làm việc gì cả. Cái máy không lồ ấy bề dài do được 42 thước và cao 4m50, nặng 241.000 kilos

Gutenberg, người sáng chế ra máy in, thật cũng chưa từng đoán rằng sẽ có cái máy nào to đến thế.

(*L'Intrépide*)

**Bao nhiêu tuổi
ta có danh tiếng**

BAU NHIÊU tuổi thì ta trở nên người có danh tiếng?

Về câu hỏi này, giáo sư Karl Jastrow (Đức) đã trả lời một cách quả quyết rằng: trong vòng 40 và 50 tuổi.

Những sự phát minh lớn lao về hóa học và vật học đều bởi những người đã 40 tuổi. Những nhà thi sĩ phải đợi đến 43 tuổi mới có thể làm được những văn thơ tuyệt tác. Những văn sĩ, sớm từng trải ra thi cũng phải đến 46 và 47 tuổi mới làm được những tác phẩm chói chuốt.

47 tuổi là thời oanh liệt của những đặng binh lương. Những nhà chính trị

phải đến 50 tuổi mới lên đến tột bực. Những nhà tự-nhân-học đến 58, 60 tuổi mới khám phá được những sự phát minh lớn lao.

(*L'intrépide*)

Ng. như-Tíh dịch

Một cái đàn quý

NGUỜI TA vừa mới tìm thấy ở tỉnh Turin (kinh đô cũ nước Ý) một cái đàn violon mà những nhà chuyên môn nói đó là một cái đàn thực hiện « Stradivarius » đồng ở Crémone (một thành phố Ý nổi tiếng là xuất sản những đàn violon hay) năm 1718, do chính tay nhà làm đàn đại tài mà tới nay không có ai xách kịp ấy. Người ta nói rằng Stradivarius đã đặt được một linh hồn vào cái bảu đàn hình dáng kỳ dị ấy; cái bảu ấy hát lên tiếng dưới những sợi giây mỏng mảnh do một cái vĩ vuốt ve mơn chón.

Ngày nay những đàn của Stradivarius phần nhiều ai cũng biết, và đều có ghi vào sổ kê mẫu đàn. Cái đàn đã tìm thấy hiện ở trong tay một người ham mê âm nhạc, mà tiếng đàn do tay một tài tử đàn rong nầy nén, đã làm cho say sưa. Người ấy dạm với tài tử đời violon lấy một chiếc đàn guittare cũng quý của mình. Sau ít nhời mặc cả, việc đổi chác xong.

Nhà âm nhạc đã không thương lượng việc nào hời hơn, vì chiếc violon đời được ấy đáng giá mấy chục vạn quan.

(*Daily Mail — D. I.*)

**Một đạo luật về
khăn mùi - xoa**

BẠN có biết làm sao những khăn mùi - xoa lại vuông không?

Một nhà hài hước sê bảo rằng dù hình chữ nhật, hình lục-lăng hay hình tam giác, khăn mùi-xoa cũng đến dùng như nhau.

Nhưng chính hình mùi-xoa vuông là theo đạo luật... hay đúng hơn, một đạo sắc lệnh của vua Louis XVI, ngày 2 Janvier 1785; đạo sắc lệnh ấy nói như dưới đây :

« Chiều dài những mùi-xoa làm trong nước sê bằng chiều rộng »

Đạo sắc lệnh ấy người ta vẫn chưa bỏ, vì thế mùi-xoa của chúng ta ngày nay vẫn phải vuông!

Biết đó còn cho chúng ta hay rằng vua Louis XVI đã săn sóc quá chu đáo đến dân

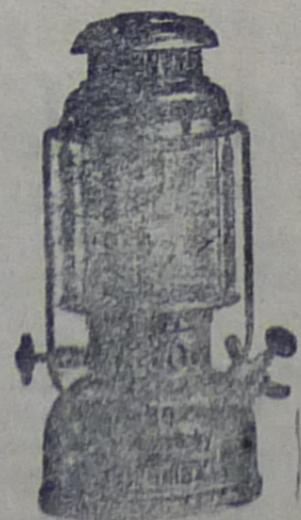
(*Marianne*)

Những kẻ thù bé nhỏ

TRONG các loài vật, thế giới sâu bọ là một thế giới người ta ít am tường hơn hết và khiến người ta đáng

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon : KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG GÂY BỀN ; MUỐN ĐỚT BẰNG DẦU HƠI HAY DẦU SĂNG CŨNG BUỘC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức hoàn toàn tiêu lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sanh kip.

Đại lý độc quyền sứ Bông-Dương : Etablissements DAI-ICHI - 29, Bd Tongdesphong, Chalon

Chuyên mòn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phu tùng các hiếu des.

N° 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

lòng. Những nhà thông thái đã tuyên bố rằng cuộc vật lộn gay go nhất để tranh cãi sống ở đời sẽ xảy ra giữa người ta và sâu bọ: người ta không biết bên nào sẽ thắng.

Ở các xứ nóng, có giống nhện có thể đốt chết một con chim, một con vật nhỏ hay cả đến một đứa trẻ nhỏ nữa. Có nhiều giống sâu bọ độc, nhiều giống khác, như giống ruồi tsé-tsé đốt người ta rồi truyền một thứ bệnh sang, lại nhiều giống khác truyền bá vi trùng bệnh thời khi Hội nghị khoa học ở Calcutta mới đây đã công bố những con số rất đáng chú ý: người ta ước mỗi năm ở Án-độ, sâu bọ giết hại 1.500.000 người, và những sự thiệt hại do sâu bọ gây nên trót tới 30.000.000. 000 quan.

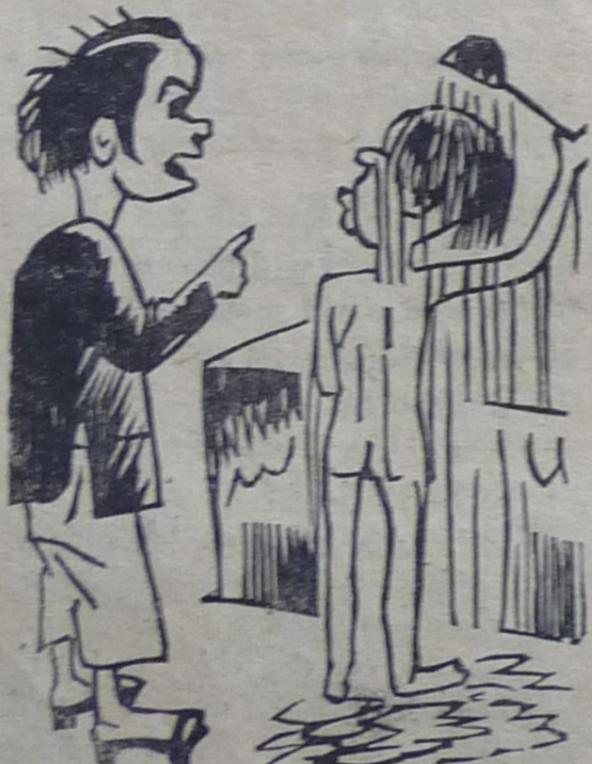
(Daily Mail — D.L.)

Sinh tố D.

THÚ sinh tố qui hóa ấy rất cần dùng cho người ta. Những con vật chỉ ăn toàn những thức không có chất sinh tố qui giá ấy, chẳng mấy lúc sẽ hao mòn phải chết. Người ta, thiếu nó, cũng phải theo một số mệnh. Cũng vì lẽ ấy, những người đi biển trong một thời kỳ lâu dài, thấy trong bọn chết dần mòn vì một bệnh bí hiểm - bệnh phù. Đó hộp là món ăn độc nhất của họ. Sinh tố D rất mong manh, đã tiêu mất trong khi đun nấu và đóng hộp thức ăn. Muốn chữa bệnh phù, chỉ cho người bệnh ăn hoa quả và rau sống là đủ.

Sinh tố D có rất nhiều trong các thức ăn tươi, các hoa quả tươi, trứng, thịt tươi, v.v.v...

Vậy trong bữa ăn ta chỉ nên dùng những thức ăn tươi mà thôi. (Robinson) M. dịch



— Anh đã quên bài học vệ sinh rồi... một tuần lě nén tắm hai lần mà anh tắm lần này kẽ có đến bảy bận.

KÝ YÊU ÁNH SÁNG



Mời anh chị em thanh niên gia - nhập Đoàn Huấn-luyện của Ánh-Sáng

Đoàn Ánh-sáng không phải chỉ có một việc xây dựng nhà cửa. Đi đôi với việc ấy, Đoàn còn cần khuyễn dạy giúp đỡ hàng dân nghèo trong thôn trại Ánh-sáng biết ăn ở vệ-sinh hơn, có vẻ mĩ quan hơn, sống một đời sáng-sủa hơn, về tinh-thần cũng như về hình-thức.

Bởi vậy Hội-dồng quản-trị Đoàn Ánh-sáng, trong buổi họp ngày 21-4-38, đã cử hai chúng tôi hiệu-triệu anh em chị em thanh-niên lập thành Đoàn Huấn-luyện. Đoàn chia làm 4 bộ, mỗi bộ 10 người, đặt dưới quyền một người bộ-trưởng. Nếu có quá 4 bộ sẽ chia làm hai Đoàn, và số đoàn cứ thế mà tăng lên mãi mãi. Các bạn có thể tìm trong chỗ quen biết lấy những người đồng-ý, hợp thành một bộ, rồi xin Đoàn thừa nhận luôn một lúc. Anh em sinh-viên, hướng - đạo - sinh, hướng - đạo tráng-sinh và học - sinh trên 17 tuổi sẽ được Đoàn hoàn-nghênh đặc-biệt.

Công - việc Đoàn Huấn-luyện chia làm hai thời-kỳ: dự-bị và hành-động.

Sẽ có những lớp học riêng, do những nhà chuyên-môn giảng-dạy, để luyện các ủy-viên những tư-cách cần có: như hiểu biết rõ ràng mục - đích và cách tổ-chức đoàn Ánh-sáng, thông-thạo khoa vệ sinh, có tài giao thiệp và biết những điều thường thức về khoa kiến trúc, bài trí, v.v.v... Đây là thời kỳ dự-bị, rồi sau đến thời kỳ hành động.

Áo tắm bỉ...

Ký concours de maillots de bain à SEPTO NAUUIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được марка CÉCÉ mới là thật hiệu.

CỰ CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi

Telephone N 523

MỘI THÁNG MỘT LẦN

Chiếu bóng gai quỹ và cỗ động cho Ánh Sáng
ĐOÀN ÁNH SÁNG TỒ CHỨC
Chiếu thứ Sáu 20 Mai 1938, bắt đầu từ 5 giờ 45 phút
Tại rạp MAJESTIC sẽ chiếu

Abus de Confiance

một phim được giải thưởng lớn của hội đồng Quốc Tế đầu tiên năm 1937

DANIELLE DARRIEUX
dòng vai chính

Có chiếu thời sự và một phim có giá trị về thể thao
Ông Đốc-lý Virgitti chủ tọa

Bạn HOÀNG NHƯ TIẾP trong ban Tuyên truyền
sẽ diễn thuyết về

TRẠI ÁNH SÁNG PHÚC XÁ

CÓ CHIẾU ÁNH NHỮNG NHÀ ÁNH SÁNG

Trước và sau khi chiếu có nữ học sinh trường Brieux hát các bài ca Ánh Sáng

GIÁ VÉ HẠ HƠN NGÀY THƯỜNG

Troisième Op.20 — Deuxième Op.40 — Première Op.80.
Fanteuil Op.80 — Loges et Balcons 1p.00

Mỗi một nhà Ánh-sáng dựng lên lại sinh ra một nhà Ánh-sáng thứ hai

Ở ngoài bài Phúc-Xá do Ánh-Sáng sẽ dựng những căn nhà sáng đẹp. Muốn cho mỗi một căn nhà Ánh-Sáng lại sinh ra một căn nhà Ánh-Sáng thứ hai nên Đoàn định giá mỗi căn nhà cho một gia-dình là một trăm đồng bạc (100\$00) và tên căn nhà đó sẽ tặng vị nào đã bỏ ra số tiền ngang với số tiền làm nhà. Các vị hảo tâm tùy ý chọn lấy căn nhà mình sẽ cho tên. Một tấm biển vàng đẽ tên vị hảo tâm sẽ mãi mãi treo ở trên cửa đi vào.

Như vậy tiền các ngài bỏ ra sẽ biến ngay thành nhà cửa súng sủa cho dân nghèo mà các ngài lại được trông thấy trước mắt kết quả một hành vi tốt của mình. Xin các ngài tới hoặc biên thư tới đoàn sở Ánh-Sáng 28 Richaud — Danh sách các vị hảo tâm sẽ đăng dồn vào ký yếu của Đoàn ở các báo.

Đoàn Ánh-Sáng kính cẩn

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

NÔI

Cháo Cua

TRUYỀN NGĂN của NGUYỄN KHẮC MÃN

C Ô Vy ơi !
Thấy tiếng người lạ, con
vẹn đang nằm dưới gầm
giường chạy xồ ra, cắn
inh ỏi.

— Cô Vy có nhà không ?
— Có ! Ai đấy ?

Vừa nói. Vy vừa cầm cành củi
đong chạy ra đánh chó. Thấy Hồ,
nàng mừng reo :

— A ! Anh Hồ đến chơi, u á.
— Thế à ? con. Mời anh vào
trong này.

Bà lý Đoán ra đến ngưỡng cửa
thì Hồ vừa tới.

— Chào thím a.
— Cháu ! Cháu về bao giờ đấy ?
— Cháu về hôm qua. Chú cháu
cô nhà không, hứ thím ?

— Chú đi thăm đồng. Cháu vào
đây. Cháu ngồi tạm trên trường
kỷ. Chết chửa ! nhà bẩn quá !

— Thím cho tự nhiên. Con cháu
trong nhà chứ ai...

Nhưng Hồ nhận ngay được lời
thím nói là đúng. Trên chiếc ghế
tre dài, matted lung tung, đầy bụi,
nhơm nhèch những nước và vỏ
khoai lang, ruồi bám tụ lại thành
từng mảng đen. Chàng ngăn ngừa
không biết ngồi vào chỗ nào. Bà
lý hiểu ý, gọi con :

— Vy đâu ?
— Da !

— Không lấy cái gì lau ghế cho
anh ngồi à !

— Vâng. Con đang tìm khăn
lau.

Thoáng nghe được tiếng Vy,
phản nản một mình trong buồng :
“ Lấy đâu ra khăn lau bây giờ ! ”
Hồ điềm nhiên ngồi thẳng thắn
xuống ghế. Chàng không lộ vẻ gi
khó chịu. Trước cửa buồng, trên
một chiếc chiếu rách, chàng thấy
một nồi đất to, khói trắng bốc tỏa
lên. Tý và Téo ngồi bên nồi. Chúng
chăm chú nhìn chàng như người
khách lạ.

— Hai em quên anh à ? Anh Hồ
đây mà !

Bà lý nói tiếp :

— Nhũng đưa kia hư nhỉ !
Không ra chào anh ư ?

Chúng nó lặng yên, nhìn Hồ,
nhìn vào trong nồi bốc khói trước
mặt, rồi nhìn nhau, mỉm cười.

Vy từ trong buồng di ra, tay
cuốn tròn cái gi băng vải nâu dã
cũ : nàng lại gần Hồ để lau ghế.
Hồ vội nói gạt đi :

— Thời ! cô a.
— Anh đê em nó lau cho sạch...
— Thời ! thím a. Quần cháu

cũng bẩn, chứ có sạch đâu !...

Hồ hơi ngượng vì đã nói dối và
thấy bà lý dăm dăm nhìn chiếc
quần là còn nguyên nếp của mình.

Vy đứng nhặt những vỏ khoai
trên ghế. Đàn ruồi thấy động, vo
vo bay cả lên một loạt, rồi lại theo
nhau đậu xuống.

Thằng Téo gọi :

— U ơi !

— Oi ! Ngồi im đấy ! Đã lâu
lắm cháu mới lại về thăm nhà đấy
nhỉ ?

phon phớt trắng bay lạt về phía
trước mặt nàng và nàng thở mạnh.

Tý và Téo chăm chú nhìn theo
tay chị nhẹ nhàng dơ lén đặt
xuống. Con mắt bỗng tui sáng
hắn lên lộ rõ sự thèm muốn của
chúng. Thằng Téo đưa ngón tay
trở ra vét ít cháo chị nó đánh rót
trên miệng nó. Nó toan đưa lên
miệng thì bà lý chừng mắt nhìn
nó. Nó vội vàng chùi tay vào quần.
Mắt nó lầm lét.

Thằng Tý đợi lâu, buồn, cầm



— Thưa thím, vâng. Từ tết
đến giờ...

— U ơi !

— Oi ! Bây giờ cháu học đến
trường nào rồi ? Trường Cao
đẳng phải không ?

— Không. Cháu học trường
Bưởi.

— U ơi !

— Cái gì thế ! Đề tao nói chuyện
với anh. Trường Bưởi to hơn
trường Cao-đẳng, cháu nhỉ ?

— Thưa thím, trường Bưởi
kém. Có đỗ ở trường Bưởi ra, mới
thi vào Cao-đẳng được.

— U ơi !

— Quái ! Cái thẳng mới hay chứ !
— Con đòi lầm !... Ăn cháo...

Bà lý nhìn Hồ, cười bảo :

— Khô quá ! Mải chuyện quên cả
ăn. Cháu ăn cháo với các em mệt
thê nhé ?

— Cháo gi thế, hứ thím ?

— Cháo cua, cháu a. Ngon lắm !

Vy ra mức cháo cho các em ăn đi,
rồi bưng lại đây một bát.

Vy mức cháo ra bát. Hơi nóng

— Cháu sơi cháo đi.

— Vâng.

Rồi bà đến chỗ chiếu ngồi với ba
con. Ti và Téo ăn có vẻ ngon lành
lắm. Chúng vừa hồi vừa húp,
vừa xít-xoa. Vy vừa ăn vừa nhìn
Hồ. Mắt nàng long lanh, hai má
nàng ửng hồng. Thấy Hồ cầm bát
cháo, nàng ngoảnh đi khích khích
cười. Mẹ nàng cũng cười theo.

Hai người càng cười hơn khi
Hồ bắt đầu đặt thia cháo lên môi,
cái thia bằng sắt sơn xanh đã long
quá nứa, để trơ cái cốt đèn si.
Cháo vẫn đặc, nhạt nhẽo, nhiều
sạn, hơi chát, không một tí vị của
nào. Hồ đoán là làm không sạch.
Chàng muốn vui vẻ ăn hết bát
cháo để vừa lòng thím, nhưng
cố sức mới nuốt trôi được một
thia. Vy cười ngọt ngào :

— Anh không ăn được đâu !

Hồ cũng cười :

— Sao thế ? nhiều sạn phải
không ? Cò lọc cua không được kỹ
chứ gi !

— Cua đâu mà lọc ! cháo cám
đấy.

— Chẳng mấy khi đến chơi nhà
thím, cháu được nếm mùi cháo lại

Hồ cảm động, nhất là thấy thím
và em vẫn tươi cười thảng thắn,
không che đậm cái nghèo và không
lấy đó làm tủi thẹn. Chàng nhớ
lại nhời cha nói đêm qua : « Nhà
ông lý Đoán dạo này sa sút quá ;
từ khi lụt đến giờ càng túng bẩn. »
Chàngkin đáo liếc nhìn khắp
nhà ; không một thứ gì đáng giá
ngoài đồng bạc. Trên bàn thờ tổ
tiên, lồng chõng mẩy chiếc mâm
bồng và đôi ống hương gỗ đã long
son nhiều chỗ. Nhớ đến bộ lạm sứ
bằng đồng chàng trông thấy trên

chiếc đũa che gõ vào thành nồi đê
nghịch. Từng mảng tro rơi xuống
chiếc đá rách dùng làm rế. Trên
miệng nồi, nhiều chỗ hoen ố lấm
tẩm vàng. Hồ chắc là bợt cháo
rào ra rồi khô két lại.

Bà lý bưng một bát cháo đê trên
bàn, trước mặt Hồ.

PHÒNG TÍCH

1 là : Cơm no rượu say vội ham tính giục |
2 là : An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay |
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng
võ bình bịch. Khi ăn noong rồi thi hay ợ (Ợ hơi hoặc Ợ chua) thường khi tức
bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
thường mệt mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng
dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.
Liều hai bát uống Op 45

Liều một bát uống Op 25
VŨ - ĐÌNH - TÂN Ăn từ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAIPHONG

Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng Mã (Cuivre) - HANOI

Đại lý phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có linh 100 Đại lý khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIỀN, LAOS



hương ăn ngày tết Nguyên-Đán và nay không còn nữa, chàng ngâm ngùi tự hỏi : « Tung đến nỗi cầm hay bán cả đồ thờ ư ? » Rồi chàng không dám nhìn xuống chân mình. Đôi giày mới bóng lộn của chàng có vẻ kiêu-hanh, ngạo-nghễ. Chàng ngượng, vì trong chốn nghèo nàn ấy, bộ quần áo chàng mặc làm nổi bật sự phu quý của chàng và rõ rệt cảnh đói khổ nhà him. Phải chàng vì sự cách biệt ấy mà Tý và Teo không dám gần chàng ! Chúng chỉ thân mật với những người như chúng, mặc quần áo nâu, thường ăn cháo cám.

Thằng Tý reo :

— A ! Teo ơi ! Thằng đã về !

— Ủ nhỉ ! A ! Thằng đã về !

Ông lý dụng guốc ngoài đầu hè, rồi bước vào trong nhà.

— Thưa chủ đi làm về !

— Cháu đến chơi ! Cháu ở Hà-nội về bao giờ ?

— Cháu về chiều hôm qua.

Ông lý trong bát cháo để trên bàn, mỉm cười :

— Cháu cũng ăn được cháo ấy ư ?

— Thưa chủ, vâng.

Vỵ nhanh nhanh cãi :

— Anh ấy nói dõi đấy. Mới húp chưa được một thia, anh ấy đã ngắc ra.

— Ủ ! Anh mày có ăn bao giờ đâu mà quen. Chúng mày thì bao nhiêu cũng vừa... Cháu a ! Ở làng ta bây giờ, trừ nhà cháu và một vài nhà khác nữa, còn toàn bừa cơm bừa cháo như thế cả.

Trong giọng nói thản nhiên của ông lý, không ngụ một vẻ gì ghen ghét tức bức, hoặc thèm muốn ước ao. Ông quen cảnh nghèo dã lâu, nên tuy có nghèo thêm, ông cũng không để ý đến.

Trong ông lý và vợ con ông bình tĩnh vui vẻ, Hồ bông thay rao rực khó chịu. Chàng buồn, một nỗi buồn thầm thía chàng thường cảm thấy khi đứng trước một cảnh não lòng. Chàng thương chú him không phải vì chú him tung đói, nhưng chính vì thấy chú him yên vui trong cảnh tung đói đó. Chàng tự hỏi : « Đã biết nhẫn nhục sống yên trong cảnh khổ sở như vậy, liệu có còn đủ sức lim cách vượt khỏi chỗ tối tăm mà sống một đời tươi sáng hơn không ? » Chàng lưỡng lự câu trả lời.

Nguyễn Khắc Mẫn



Tiền và Ghen

Một buổi diễn kịch giúp quỹ hồi Thanh niên Công giáo tại nhà hát lớn thành phố Haiphong

Tiền

LÀN ĐẦU tôi lên sân khấu. Nghĩa là vở kịch « Tiền » của tôi được người ta ném lên sân khấu. Già hôm tôi đến xem diễn, có ai phỏng vấn thì có lẽ tôi đã nói cảm tưởng của tôi rồi. Nhưng đến nay vẫn chưa ai phỏng vấn, tôi dành viết những cảm tưởng ấy ra vậy.

Cái cảm tưởng thứ nhất của tôi : Hình như ban kịch Thế-Lữ đã diễn vở « Tiền » của tôi vì tình bạn bè, hơn là vì vở kịch có chút giá trị.

Cái cảm tưởng thứ hai của tôi : Soạn kịch khó lầm nhất là ở nước ta.

Tôi hoàn toàn không tin tài soạn kịch của tôi đến nỗi thấy vở kịch cút đuôi tôi đã trưởng ông « trùm » Thế-Lữ quá yêu cắt đi hộ, vì cho cái đuôi ấy là thừa. Nhưng khi vào « hậu trường » (xin dịch ngay là coulisse để người minh dễ hiểu) tôi mới vỡ câu chuyện : cô Thu-Hà tí hon làm reo không chịu ra sân khấu, khiến bà giàn cảnh phải vội hạ màn để cố cứu vãn tình hình nguy hiểm.

Cách đây mới vài năm thôi, ở một nhà hát lớn tại kinh thành Paris cũng đã xảy ra một việc tương tự như thế (xin đừng ai lưu ý tới sự so sánh của tôi). Một cô đào ốm giữa lúc

bắt đầu diễn kịch — ốm chứ không phải làm reo. Ông chủ ban kịch lo cuống, ra sân khấu xin lỗi khán giả và xin diễn vở kịch khác ngay. Nhưng công chúng nhất định không nghe, bắt phải cứ diễn vở kịch có cô đào ốm đóng một vai và yêu cầu khi nào có vai ấy ra trò, sẽ cho một người cầm vở kịch đứng đọc thay. Nghe đâu vở kịch có vai đào ốm vẫn được hoan nghênh như thường.

Còn vở « Tiền » tại nhà hát lớn Haiphong thì lại là một chuyện khác.

Nhưng tôi vẫn không quên khen tài cô Song Nga và ông Ng-Ngọc.

Ghen

Khi thấy kéo màn diễn vở « Ghen » của Đoàn Phú Tứ, khán giả vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh. Chẳng khác ở sân Mangin quan chúng vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh một đội tướng túc cầu hạng nhất sau một cuộc đá giao hữu của hai đội hạng nhì.

Đến đây xin mở một cái dấu ngoặc để khen khán giả Haiphong. Trong khi diễn, họ vẫn biết vỗ tay ở những đoạn sở thích mà không bị nhiều người khác suy hoặc huýt còi như ở nhà hát lớn của thành phố ta hôm diễn những vở kịch ngắn của Đoàn-phú-Tứ.

Xin đóng cái dấu ngoặc lại để... để không nói đến vở Ghen, vì tôi đã trót nói đến nó hôm diễn nó

— Chết chiu,
bức tường này !
để chúng mình
phải di gọi eai
lại cho nó biết
mới được.

— Chả cần phải
bảo, vì hắn ở dưới
đồng gạch này.

Hà-nội. Những người diễn nó
nói đến được vì không phải là những
người đã diễn nó lần thứ nhất, trứ
cô Trâm sắm vai bà Tâm.

Ông Thanh (trong vai Tuấn) đã
khéo biết ghen một cách âm thầm
và thông minh. Không rõ như thế
có phải đúng ý soạn giả không, vì
chính soạn giả đã đóng vai ấy một
rất túc cười. Dẫu sao, tôi vẫn không
muốn so sánh, mà so sánh làm gì !
Chỉ biết có hai ông Tuấn khác hẵn
nhau, một ông na ná giống Lê
Phong (phóng viên) và một ông
giống hệt ông Đoàn Phú Tứ (kịch
sĩ).

Cả vai Linh cũng vậy, ông Hòe ở
nhà hát Hà-nội yêu kín đáo, ngày
thơ, đứng đắn bao nhiêu thì ông
Võ linh Tâm yêu bạo động, lầu lỉnh
chót nhả bấy nhiêu. Nếu ông Võ
linh Tâm có làm sai cái ý nghĩa của
vai Linh, ít ra ông cũng đã làm cho
khán giả cười ầm từng cơn về cái
lỗ lịnh của anh chàng toan lợi dụng
một tình cảnh éo le.

Sắm vai Kim, cô Thúy Hòe, tuy cố
gắng và cũng không phải không có
tài, đã làm cho tôi nhớ đến cái tài
lá lùng của bà Quy. Tôi đã khen bà
Ấy nhiều rồi, tôi không muốn khen
bà Ấy nữa để làm phật lòng cô
Thúy Hòe thùy mị và yêu đương.

Vai Trọng (Thế Lữ) tự nhiên quá,
tự nhiên cả cử chỉ lẩn lời nói.
Nhưng đó là một vai phụ, nên
không ai để ý đến. Lần thứ hai tôi
hỏi ông Thế Lữ (lần thứ nhất tôi đã
hỏi ông Ấy ở Hà-nội) : « Sao ông
không sắm vai Linh ? »

Sau hết, cô Thanh Hương (vai Liên)
là một sự bất ngờ của vở kịch,
nhất cô lại lạc vào hồi thứ ba mà
không bao giờ tôi thích bằng hai
hồi trước và đã phải nói những câu
triết lý và luân lý mà tôi cho không
được tự nhiên lắm.

Nhưng cô Thanh Hương đã cứu
văn tình thế bằng cái dáng bộ tự
nhiên, bằng những cử chỉ, ngôn
ngữ không kiêu cách một tí nào,
tuy chỉnh những lời nói trong vở
kịch đã kiêu cách sẵn. Hay ông
Đoàn Phú Tứ đã soạn riêng vai Ấy
cho cô Thanh Hương ? Hay cô
Thanh Hương đã sáng tác ra vai Ấy
giúp ông Đoàn Phú Tứ ?

Khi tan hát, được ban kịch mời
đi dự tiệc trà, tôi mới nhận thấy
rằng ở ngoài nhà hát, cô Thanh
Hương cũng vẫn chỉ là cô Liên thôi.
Cô Ấy không cần sáng tác gì hết.

Khái Hưng

PHARMACIE TIN THẨM HOÀNG TÍN

Pharmacien de 1ère classe

5 et 7, Rue Neyret,
Place Neyret, HANOI

Hiệu thuốc Tây Vườn hoa
cửa Nam

TÉL. 380

Thuốc mới giá hạ



Lần thứ nhất xíu ta có kiều
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH

68-70, Rue des Evenails, Hanoi

Maison fondée en 1910

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE SOIE POUSSE
2, Rue Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

?? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió hép mura đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
con cát già.

Có bán dù cả : Vải, Sàm, Lòp
và đồ phụ tùng xe máy.

CHIỀU VỀ

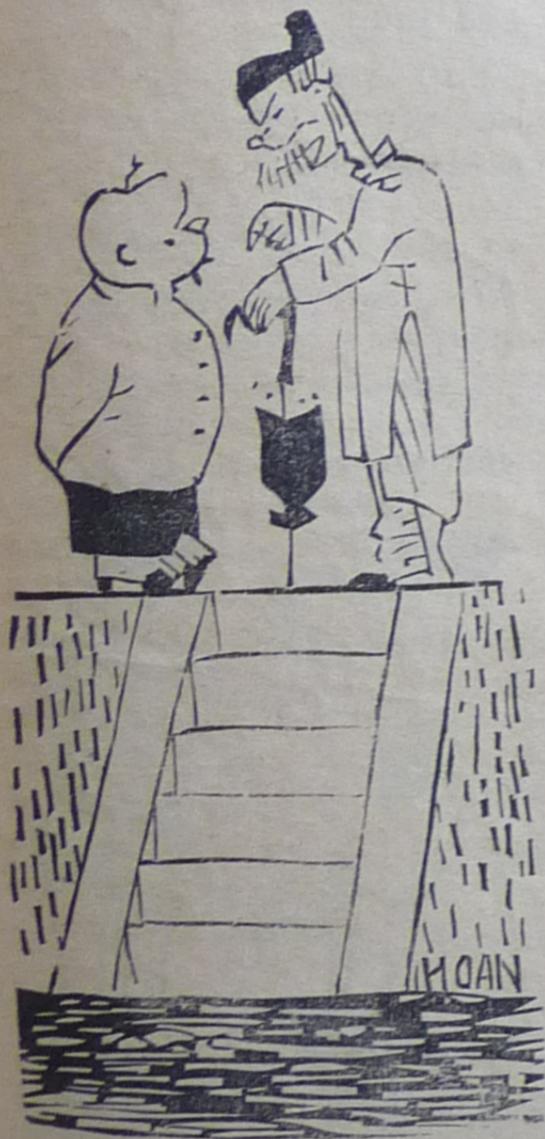
Ánh nắng ngày thu đã tắt dần;
Hàng tùng không bóng. Rụng ngoài
Hòn đệm nhẹ nhàng dội cánh sán
Bao phủ làng xa đến xóm gần.

Chiều về man mác, chiều về đó;
Đường vắng quên mình giữa lớp sương;

Thấy chiều hờn hở tôi ra dồn
Như đứa trẻ con thấy mẹ về.
Chiều buồn, chiều đẹp, chiều mơn trớn,
Chiều ru êm ái khúc lòng tè...

Tôi dõi hai mai lấy một chiều.
Đèn tim trong ấy ít lời yêu;
Ban ngày sáng quá, ban đêm tối,
Tôi sợ, không mơ tưởng được nhiều.

Xuân Tâm



— Bác Lý à ! như ý tôi thời
năm nay phá quách cái bực thang
này đi để nước hết lối mà lên,
không sợ lụt nữa.

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được
đỗ da, thẩm thịt mạnh khỏe như thường,
không lo té-thấp, đã lại được ngay. Chỉ
rõ Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở,
té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh, đầy
bung, đau bụng, chán tay mỏi mệt, tím
thít, saj gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt
tay, cầm bàn, cầm thủ, xoa điều khói
tắc, kiêm hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin
cứ hỏi ở các nhà Bạc-ly)

Phòng-tich CON CHIM

ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Bảo-Kỳ Cao-Mên, Laos.

VĂN CHƯƠNG

Đọc thơ

CON DỄ

ONG ơi, ông hãy nghe tiếng
con dẽ nó đi ở trong này,
tôi bỏ nó trong cái hộp
này đây. »

Thằng bé ngoan vừa nói vừa giơ
cái hộp nhỏ làm bằng những mảnh
giấy cứng có vẽ vời, lòe loẹt một
cách thực thà. Nó đã nhanh mắt và
thè lưỡi ra, chăm chú dán nén cái
nhà tù ấy.

— Yến Hoa, này những chiếc hộp
nhỏ mà em thấy ta làm rất công
phu, nghe em, con dẽ nó đi, con
dẽ mà ta đã bỏ vào trong ấy.

I. Tiêu thuyết

« Bé bồng, bé bồng, cái Tất Cá
bé bồng của tôi », xưa kia ta vẫn
gọi em như thế, hỡi cô gái nhỏ,
xanh xao và mảnh khảnh, cô gái
nhỏ ngân run, — hỡi ái-tinh đẹp
đẹp của ta khi mười lăm tuổi.

Em đi, dáng tòng phục, bên cạnh
bà mẹ khéo tinh, mang nón và quạt
cho mẹ. Em kẽ chi những lời nhăn
nhó của bà, bởi vì trong lòng em,
còn ca hát những bài thơ nhỏ, chữ
viết lý tí trên giấy mong manh,
mà đêm nào ta cũng làm. Rồi ta vo
tròn, ném qua cửa sổ vào phòng
em : em dấu vào nơi ngực, sau áo.

Cha mẹ em bán hàng xén. Hai
ông bà canh giữ em từng chút,
nhưng ta rinh em từng mồi bận ra
nhà.

Gặp nhau ở ngoài đồng. Tay ta
lên vào trong tay áo rộng của em
và mơn vai mảnh yếu.

Khi em về nhà, mặt mày xinh
đẹp hơn, và đôi sợi cổ vương nơi
tóc, nhưng mẹ em có thấy, có biết
giùi đâu.

Và ta yêu em, ta muốn lấy em
làm vợ, đem em đi, sống chung,
mãi mãi, luôn luôn.

Có điều ta chả biết nghề gì cả,
và ta lại chả nghị lực gì.

Một ngày nọ, em chán tinh trộm

én của chúng ta. Vâ em lấy người
khách hàng tốt nhất của cha em
vậy.

Còn ta, ta theo cô nő, cô kia.

II. Ta đã thành nhân ; đứng trước
nhà bây giờ em ở, ta cảm động hồi
tưởng. Ta không dám đẩy cửa. Ta
quanh quần ở trong vườn, mà
những quần áo vợ chồng em thi
phai trên những cành mai.

Ta nhìn qua lỗ chìa khóa.

Em qua, lại, dáng hận rộn. Em
sắp đặt những vật gì đó ở trong
phòng.

Trên một chiếc chiếu, có đứa bé
nằm, đương tập lật mình.

Đứa con gái cũng giống em...

Khi nó lén mười lăm, quạt em và
nón em, nó sẽ cầm cho. Nó cũng
giấu thơ tình ở nơi ngực.

... Rồi thi, một ngày kia, nó lấy
người khách hàng tốt nhất của
cha nó.

« Chó cười i to thĕ »

Em không hề nghĩ tới, mà anh
cũng nghĩ tới chả mấy lần.

Tuy vậy, ngày nào đâu, ta cũng
phải tiếp vị khách không ai tránh
được, và cũng chẳng từ ai.

Chiều nay hay mai ? Tuần trăng
sau. Nhưng Yến-hoa biết rằng chỉ
ngày mai, thế nào thi sĩ cũng trở
lại câu cá nơi cái hồ vô hình.

Bạn đọc sê cười, khi tôi nói rằng
những đoạn trên này là những bài
thơ tàu xem qua chữ Pháp. Hai lần
dịch, hai lần chuyển giao, chắc chắn
ngọc rơi rớt giọc đường gần hết cả
rồi.

Nhưng tôi biết sao ! Ai bảo các
ông trạng nguyên khi xưa, trong
mấy ngàn năm học chữ Tàu, lại
chẳng lo giùm một ít công việc.

Tôi cũng chẳng biết tên Ts'in Pao,
tác giả những bài thơ này, đọc sang
chữ Hán là thế nào. Tôi chỉ biết
những bài ấy hay, và mới.

Chắc bạn đọc đã hiểu « con dẽ »
nào ở trong những cái hộp giấy.
Nếu chẳng tượng trưng, nhà thơ
Tàu sẽ nói với Yến-hoa : « em hãy
nghe những ý kín đáo mà ta đã để
trong những bài thơ con, tưởng
chừng chỉ có những chữ và những

nhớ mẹ

Đêm qua mưa nặng hột,
Ngoài thềm rơi thánh thót,

Bên nương quê gọi hè,

Giật mình, lòng tái tê...

Nhớ thuở trong lũy tre,

Chơi dừa quanh gốc me ;

Sớm tối mẹ nâng, giấc,

Ốm đau mẹ vuốt ve.

Gió nam thời tháng năm,

Cùng mẹ đứng bên sông,

Thuyền ai xa lướt sóng,

Mắt mẹ lệ đồi giòng.

Tháng mười hơi gió may,

Trước sân lá vàng bay,

Dắt con mẹ tựa cửa,

Đường xa cát bụi dày.

Năm qua lại tháng qua,

Ngón ngang nỗi nức, nhả,

Phương trời mơ bóng nhạt,

Nhin con mẹ xót xa.

Ngày thơ con biết gì,

Mẹ khóc con cười khì,

Ra vào quanh dưới gối,

Mẹ khuây nỗi biệt ly...

Ngày nay bên khóm trúc,

Em thơ khóc rưng rức.

Tìm mẹ, biết tìm đâu ?

rời xanh, xanh một màu !

Mme VŨ-NGỌC-PHAN

lời tiêu xảo mà thô ; nhưng thực
ra ý tưởng đương làn nhau sốt soat,,
cử động trong những cái hộp trò
chơi ấy ».

Và nếu trơ trên như một người
nóng nỗi, nhà thơ Tàu sẽ không nói
đến cái hồ vò ảnh mà người hằng
đến để câu rồng con cá xanh
những chân lý không hề có bao giờ,
mà trí ta cứ lầm mĩ.

Chó trách cái hồ ấy không có cá
và cũng chẳng cần phải cười người.
Đi câu lợt dời. Một sắc nước lưu
ly xanh thăm, phủ lên một bể sâu,
rợn ngợp linh hồn, như thể cũng dã
nhieu, vả lại có những người tìm cá
rõ, cá mè, thì cũng phải có những
người chỉ câu sắc nước.

Xuân Diệu



PHUC LO' II

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés

Chapellerie, Bonneterie

Maroquinerie, Lunetterie

Parfumerie et Beauté

Cravates, Ceintures

Hạt sạn

Trung thành

Việt Báo số 511, trong bài « Chuyện đường rừng » :

Họ kinh nể quan địa phương hơn bồ mẹ tiếp người ngoài rất mặn trung thành.

Họ là mán cỏ khác. Họ trung thành cả trong sự tiếp khách, những lúc mà người ta chỉ cần đến lịch sự.

Giống gì ?

Cũng trong bài ấy :

Năm tháng lạnh lùng chối, theo luật thiên nhiên công chúa thụ thai để sinh đôi : 1 trai, 1 gái đều thành giống người.

Theo luật thiên nhiên ? Để sinh đôi là theo luật thiên nhiên thực đấy.

Nhưng đã nói một trai một gái thì chẳng giống người dẽ là giống ngựa ?

Hỗn tạp

Cũng trong bài ấy :

Nhưng là bào huynh, bào muội, khí huyết hỗn tạp nên con cái họ đều có tật cõi diều.

Tưởng vì lẽ khác, hay vì đồng khi và đồng huyết chứ nếu khi huyết « hỗn tạp » thì đã chẳng thành cõi diều !

Phóng ?

Vẫn trong bài ấy :

Chúng cũng mời Po-coong (ta như Phù thủy hay thầy Tào) cũng cấp suốt ngày đêm và cũng có lẽ : 1) vong nhân phóng uế (rước bài vị kẻ bất hạnh ra bờ ngòi rửa mặt trước bùa cúng cơm)...

Không ! Đã là « vong nhân » thì quyết không thể nào « phóng uế » được rồi ! Hay phóng uế là rửa mặt ?

Quả đấm mát ruột

V. B. số 512 trong bài « Vận động hội ở Huế » :

...Còn tả nội bộ cũng bị thủ thành Fays cho một cú « direct » « nốc ao ».

Đã viết là « direct » thì sao không đề nguyên « knock-out », mà lại nốc ao với nốc hồ !

Quá cẩn thận

Việt Báo số 514, trong bài « Cuộc đi chơi lần thứ hai mươi hai của đoàn Septo » :

Vì trời đã se chiều, anh em phải từ biệt lên đường hồi 17 giờ 40, xe hơi mở máy chạy như bay trên đường quan lộ, về tới Hà-nội đúng 21 giờ tối.

Giá không nói rõ, người ta sẽ trả là 21 giờ sáng mai.

Sáo lồng

Cũng số báo ấy, trong bài « Đầu cầu thang » :

Thật là đẽ thi vương, thương thi tội.

Chắc ông Thao Thao lại sẽ cải chính rằng ông ta định viết « bỏ thi thương vương thi tội » nhưng thợ nhà in đã xếp lộn, làm cho câu phuong ngôn chẳng có nghĩa lý gì hết.

Nói năm sao chỉ có ba ?

Chuyện Đời số 4, trong mục « Chuyện tâm sự » :

Xin ông trả lời ngay cho tôi chín câu hỏi sau này :

- 1) Ông có con gái không ?
- 2) Quý tiểu thư có đẹp không ?
- 3) Năm nay có xuân xanh bao nhiêu tuổi ?

4) Quý tiểu thư có chồng chưa hay vẫn phòng không gối chiếc ?

5) Hôm nay có có đi Hội chợ không ?

6) Nếu có, vào lúc mấy giờ, và có bị tôi chê ghê hay không ? (v. v.) Tôi chờ thư trả lời, vì nếu ông không cho tôi biết cẩn kẽ đủ chín câu hỏi ấy ..

Vậy còn ba câu hỏi cất ở đâu ?

Thỏa

T. T. B. số 205 trong truyện « Cô gái giang hồ » :

Thánh, tuy rằng cô gái ấy sống trong một cuộc đời lầm than, cơ khổ, chỉ biết lấy sống làm vui, lấy khoái lạc của nhục dục làm thỏa mãn...

Đã khoái lạc và thỏa mãn, thì còn « lầm than ? » với cơ khổ gì nữa !

Phi danh nhân

Phụ Nữ số 11, trong bài « Diễn giải bằng thí dụ » :

Tối thứ tư : Bà Trần thị C. nói về âm nhạc.

Âm nhạc tây, âm nhạc tàu, âm nhạc ta v. v... Dạy đàn Dạy hát.

Các nhà đại nhạc sĩ trong thế giới, Beethoven, Schubert, v. v...

Ở thế giới bên kia Beethoven và Schubert sẽ bảo nhau : « Thật tủi cho cái vong linh của chúng mình ! »

HÀN ĐÃI SẠN

VUI CƯỜI

Của B. Q. Cảnh

Cách ngôn

THẦY — Lúc ta ăn quả thì phải nhớ đến ai ? (Bài học: Ăn quả nhớ kẻ giòng cây).

TRÒ — (Nghĩ đến bác Ba bán hàng ở trường) : Thưa thầy, phải nhớ đến người đã hàn chịu cho mình a.

Của Ng. Quang Minh

Lý Toét đi ô tô

Cụ Lý Toét ra Hà-nội, được một người bạn sang mời đi chơi bằng ô-tô. Ông bạn vẫn máy, cụ Lý ngồi phía sau. Lần đầu đi ô-tô nên cụ sướng quá, pháp phòng cả mũi.

Nhưng cụ luôn luôn tái mặt, vì thấy đến mỗi đầu đường, ông bạn lại giơ tay ra ngoài, mà xe thì chạy nghênh đi ; cụ cũng siêng mạnh người về một bên. Cụ hết cả via. Về sau hoảng quá, cụ nhồm đứng dậy, gào r้อง vào tai ông bạn :

— Này ông, ông cứ cầm lái cả hai tay cho chắc; đừng chia tay ra ngoài nữa ! Lúc nào mưa đã có tôi bảo cho.

Où ở đâu ?

Con ngồi học, lải nhải : — Où = ở đâu ? Où = ở đâu ? Où = ở đâu ? Où = ở đâu ?

Bố không biết chữ, phát cáu, vừa cốc vào đầu con một cái ném thớt, vừa quát :

— U mà ngồi ở ngoài sân mà từ nay đến giờ lèo nhèo hỏi mãi ! Có học di không nào ?

Con tức quá, oà lên khóc.

Của T. B. Oanh

Lý luận

CON — Bố ơi ! Tại sao những người Pháp thì người nào cũng to lớn mà ta thì người nào cũng bé nhỏ.

BỐ — Vì họ tính lâu tuổi.

— Tính lâu thế nào hở bố ?

— Tháng của họ có 31 ngày mà tháng của ta chỉ có 29 ngày. Như thế có phải là 10 năm của họ đã bằng 11 năm của ta không.

Vỉ quen

Lý Toét viết thư cho một hiệu ở lỉnh diều đình mua vóc may áo tết, có yêu cầu nhà hàng trả lời lại không muốn kèm tem, bèn viết : « Vì quên, trả dán phong bì rồi nên không kịp kèm tem, xin ông vui lòng trả lời cho, hết bao nhiêu xin tính sau.

Của Ng. C. Chấn

Xem số

NG XEM SỐ — Thưa thầy, tôi hỏi thêm điều này xin thầy chỉ giáo dùm : « Trong lá số thầy bảo tôi rằng nếu tôi mang thân giam hãm giữa bốn bức tường thời dừng hỏng giàn có. Vậy nếu tôi ở giữa bốn bức tường « có cửa sổ » thời có thể giàn có được không ? »

THẦY TƯỚNG — Không thể được. Vânh nhân tiện tôi xin bảo thêm ông một điều : Ông có tính ngủ ngắn !

Linh hồn đi chơi xa

TÝ gắt, bảo Sứu vừa thức dậy, ngồi vươn vai — Ngủ quái gì mà say thế ? Gọi mãi đến năm phút mới tỉnh.

SỦU — Thế là chóng dậy, vì tôi ngủ mê sang chơi tận... bên tay kia.

Chạy lên giờ

LÝ TOÉT — Mày đánh xổ con chim bồ câu của tao. Nếu ró không về, thời mày có chạy lên giờ ông cũng đuổi kịp được mà cho mày một trận.

TOE — Nếu tôi chạy được lên giờ, thời tôi đã đuổi bắt được con chim giả thày.

Của Lê Yên

Lại quên

CHỦ — Thế nào ? Tôi đã biến những công việc anh phải làm sáng hôm nay vào một tờ giấy, mà anh không làm một tí gì cả. Anh nghĩ thế nào ? Anh muốn tôi thay người khác phải không ?

THU KÝ — Khô quá ! từ giây đó ông cắt ngay vào két sắt ngày mà



— Hôm qua tôi gặp cháu cụ nhảy đầm !

— Khổ thân tôi, thế có ai cứu nó lên không ?

Áo tắm bê

Muôn được kiều đẹp hợp thời
nên mua ở hiệu dệt :

PHÚC - LAI

87, Route de Huê — Hanoi

TRUYỆN NGẮN là một thể văn rất thịnh hành trong văn ta. Song những tập truyện ngắn có giá trị còn rất ít. Là vì truyện ngắn không phải dễ viết, như người ta thường tưởng. Nó cần nghệ thuật bằng, nếu không hơn nữa thuyết. Nghĩ như vậy, Maxime Gorki, nhà đại văn hào sở trường về đoán-thiên, khuyên những nhà văn tập sự nên viết truyện ngắn trước. Vả lại — cái phẩm cần hơn cái lượng — một truyện ngắn hoàn toàn bằng cả một truyện dài. « Le Gueux » của Guy de Maupassant, với bát cứ tràng giang tiểu thuyết nào tôi cũng không chịu đón. Có vài trang mà nó gây nên một mối cảm động phi thường và là cả một bản cáo trạng cái xã-hội loài người độc ác. Những Maupassant, Mérimée, Daudet có thể đếm được trên ngón tay, không phải là một điều khó hiểu...

Tôi đã lần lượt đọc hết các truyện ngắn sưu tập trong « Gió đầu mùa » (I), từ Phong-Hoa đến Ngày-Nay. Tôi đã nhận rằng ông Thạch-Lam rất có tài về thể-văn đó. Bay giờ xem lại văn ông, tôi còn có cái thú diễm-kỳ của những người chuộng văn tim được một áng văn hay. Một tác phẩm chỉ thực đang khen khi nào ta đọc lại nó mà không chán. Trái lại, nó còn cho ta nhiều cảm xúc kỳ thú mà lần đầu ta chưa lĩnh hội...

Tài ông Thạch-Lam hợp bởi hai đức tính chánh, hiếm có giữa lúc mà những cái sáo cồ hoặc những danh từ « dao to búa lớn », tức là những cái giả-dối — đương đầy rẫy trong văn ta. Hai đức tính mà không phải là một can viết tuyệt-sảo thì không sao có được : thành-thực và giản-dị.

« Thành-thực, đó là cái đức không có không được của nhà văn », lời ông Khai Hưng, trong bài tựa sâu sắc của « Gió đầu mùa », rất đúng, vì đầy kinh nghiệm. Không bao giờ một văn phẩm cảm được đọc giả nếu tác giả không thành-thực cảm, dù có những câu văn tuyệt

Đã có bán

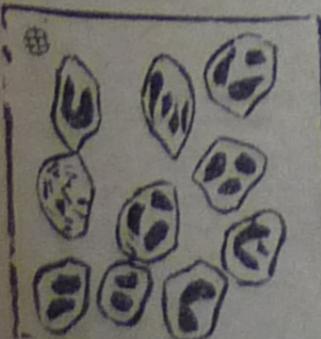
GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH LAM

Giá 0\$35

ĐỜI NAY xuất bản

Bệnh Quỷ



Virus bệnh lậu

nhiều bệnh. Còn như thuốc của

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-văn-Ấp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang bám về đóng ra chai, lọ nói khéo để bán đồ thời chử thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, thế nào về sau cũng sinh ra

GIÓ ĐẦU MÙA

tác. Vì có đủ điều kiện ấy, mà ông Thạch-Lam đã cảm hóa được lòng độc giả, bằng những nhân vật rất linh hoạt, rất « sống », rất nhân đạo. Những nhân vật của Thạch-Lam là những người ở gần ta, đau khổ ở chung quanh ta. Thạch-Lam không bao giờ, như những văn sĩ noi thường làm, vì nhu cần một luận đề mà cho nhân vật của mình những hành vi khó tin, hay quá cao thường. Ông thành thực giải bày những ý tưởng, những cảm giác của ông đúng như khi trước đã có.

Mỗi hồi hận sau một lúc nóng giận mà ông đã vô tình reo cái khổ vào một gia đình cùng khổn, ông đem đúc lại trong « Một con giận », làm truyện đó cảm động vô cùng, như một lời xám hối. Lòng trắc-ẩn của ông thực có rung động, nên ông kể đời « người bạn trẻ » đáng thương, chết vì thất nghiệp, mới bi thiết đến bực ấy. Cò lẽ tôi không nói ngoa nếu tôi nói rằng ông Thạch-Lam có lần phải đói nên mới tả được một con đói xác thực như vậy : « Chàng thấy đói, một sự đói vô cùng như trong đời chàng chưa thấy bao giờ. Đói như cào ruột, làm người chàng mệt lả đi, mắt hoa lên, trông vật gì cũng lờ mờ như lay động. mẩy miếng đậu vàng trong chảo mỡ, mẩy con cá rán bắt đầu cong lại, làm cho chàng ao ước đến rung động cả người ». (Đời) Người cha của « đứa con đầu lòng », lúc mới có nó, không yêu nó, rồi sau mới yêu, một lúc ngầm nó đương yên ngủ, là ông Thạch-Lam, với cả cái tâm lý uyển-chuyển của ông..

Nhưng, khéo hơn nữa, ông Thạch-Lam còn ở phương diện khách quan. Như vậy, ông đã quan sát rất tinh tường đến tâm lý các nhân vật của ông. Những hành-vi của các nhân vật ông đều phản chiếu cái thực tế chua chát ở đời. Sự nguội lạnh gây nên bởi một tấm lòng trước kia hăng hái với bao vấn đề to tát, sự nguội lạnh gây nên bởi một cuộc đời trưởng già no ấm, là một sự nhận xét rất đúng và có thể là truyện của rất nhiều người. Truyền « Kẻ bại trận » vì thế nên còn có cái giá trị là một phản ảnh của xã hội, cũng như truyện « Trở về », ở trong đó một người con giàu có huyễn hoang không biết thương yêu mẹ già, chỉ

tưởng rằng cả bốn phận là cung cấp cho bà ít chục đồng mỗi tháng... Sự độc ác của người giàu có xua chó ra cắn đến chết một người mẹ khốn nạn đến xin một chút gạo cho lũ con nheo nhóc (Nhà mẹ Lê) — sự thiếu nghị lực của người đàn bà không dám thoát ly một đời khổ sở để đến một tương lai đầy hy vọng (Một đời người) — cuộc đời đau khổ của một người con dâu kỳ thực chỉ là một con đói luôn bị hành hạ (Hai lần chết) — cái cử chỉ nhân từ tự nhiên của hai đứa trẻ biết lấy áo cho người nghèo run cầm cập dưới gió đông (Gió lạnh đầu mùa) — tất cả những cốt truyện của ông Thạch Lam đều dựa vào thực tế và nêu lên một luận đề : thương xót người nghèo.

Những cốt truyện cảm động (Nhà mẹ Lê, Người bạn trẻ, Một con giận) hoặc đáng yêu (Những ngày mới, Cò áo lụa hồng), hoặc phản chiếu những trạng thái của xã hội hay của lòng ta, (Đứa con đầu lòng, Cái chân què, Kẻ bại trận...) những cốt truyện giản dị ấy (ly kỳ chỉ là một đặc tính của những tiểu thuyết hoang đường vô giá trị), đều diễn tả bằng một lối văn giản dị đến hoàn toàn

Một câu này đủ chứng lời ấy : « Khi mùa thu bắt đầu hết, khi nắng vàng hanh dần mất vẻ rực rỡ trên các lá cây, ngọt gió heo may sẽ lừng cơn nhẹ lướt trên cánh đồng rộng, đem lại cho ta những cái rùng mình mới mẻ, như đã lần cái buồn ẩm đạm của ngày mùa đông. (Lời nói đầu)...

Viết văn như nói chuyện, và nói chuyện như viết văn, cả hai điều đều nên tối kỵ.

Ông Thạch Lam khéo ở chỗ đứng ở trung gian. Văn ông đặc sắc, giản dị mà thanh tú, không bao giờ có vẻ gò ép, có những câu sáo hay huyễn hoang, là những con ký sinh đáng ghét nhất của văn chương. Một thứ văn thuần túy, như lời văn của Roger Martin du Gard hay của Anatole France... Đọc văn ông không có gì thắc mắc, người ta tưởng rằng ông viết dễ lâm, và làm như ông cũng không khó. Không đâu ! Phải là một can viết xuất sắc thì mới viết được một cách đơn giản như thế những cốt truyện

không ly kỳ hay viễn vông.

Đã lâu nay tôi mới kiếm được một văn phẩm đáng khen như « Gió đầu mùa » mà người ta có thể cho là một tinh hoa của văn giới. Với tác phẩm đầu tiên ấy của Thạch Lam, nhưng dâng chung một nghệ thuật tuyệt sảo và một nhân tài hiếm có, tôi vui mừng được hoan nghênh trong thư viện Việt-Nam hấy còn ít ỏi một tập truyện ngắn có chân giá trị.

Tr. Quang-Viễn
(Báo Tân Tiến)

... Lối văn kẽ chuyện của ông thật là đặc sắc, giản dị mà thanh tú. Văn Thạch-Lam có thể nói là thuần túy được như lối văn cổ điển. Trước bõ hết những cái sáo, các danh từ to lớn, câu văn ông Thạch Lam dẹp như một lực sĩ khóa thân Hy-lạp đời thượng cổ.

Cảm một cách đậm đà, viết một cách minh bạch, tác giả « Gió đầu mùa » đã làm đúng thêm một lần nữa hai câu thơ bất hủ của Boileau :

« Ce qui se concoit bien s'enonce clairement,

Et les mots pour le dire arrivent aisément ».

Tôi còn muốn nói một chút về cái quan niệm bình dân của ông Thạch-Lam. Một quan niệm bình dân từ trong tim, không phải xu thời. Gió đông thời làm ông xót xa : «... Tôi lại nghĩ đến những người nghèo khổ đang làm than trong cái đói rét cả một đời. Lòng tôi se lại khi nghĩ rằng chỉ một chút áu yếm, một chút tình thương cũng đủ nâng đỡ, an ủi những người cùng khổn ấy. » (Lời nói đầu) Vì vậy, ông dùng văn chương làm một khí giới « thanh cao và đặc lực », để vừa tố cáo và thay đổi cả một cái thế giới giả-dối và tàn ác, vừa làm cho lòng người được thêm trong sạch và phong phú hơn » Ta không thể ngờ được sự thành thực của những lời tha thiết ấy.

Bệnh vực, an ủi sự nghèo khó không phải là cấm ta nhận thấy cái thi vị, cái vui, cái ngộ nghĩnh của cuộc đời, của lòng ta. Nghĩ thế, ngoài những truyện đầy lòng thương: (Nhà mẹ Lê, Một con giận, Một đời người, Đời, Hai lần chết, Người lính cũ, Cái chân què...) ông Thạch-Lam cho ta thưởng thức những truyện đáng yêu « Đứa con đầu lòng », « Cò áo lụa hồng », « Những ngày mới »...

Báo Điện-tin

Nhà xuất bản Đời Nay
80, Đường Quan Thánh, Hanoi

Hôn nhân, tình duyên,
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thư gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, không tiếp khách tại nhà



D

UNG thốt nhiên đáp lại câu hỏi của Loan lúc nay :

— Sao cô lại cho là tôi có sự gì buồn ?

— Em tròng anh, em đủ biết. Em đoán không sai bao giờ đâu. Có phải không anh ?

Dũng yên lặng một lúc lâu rồi đáp :

— Cô đoán nửa phần đúng và nửa phần sai.

— Thế là anh nửa buồn và nửa vui... Em, em không muốn cho ai buồn cả. Vui vẻ có phải hơn không ?

Dũng quay lại đặt những quả đậu vào lòng bàn tay Loan. Hai người đứng gần nhau quá : Loan ngượng cúi mặt xuống nhìn những quả đậu trong tay rồi đưa cho Dũng xen :

— Anh hái những quả non quá. Ăn làm sao được. Lại có lắn cá lá, cả cành thế này à ?

LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

với những bạn không được tốt. Em nghe tin rất khó chịu, nhưng em không biết nói sao.

Dũng nói :

— Tôi cũng không biết nói sao vì mình cũng có lỗi. Thật ra, những người không đáng trọng tí nào lại có quyền được khinh những người đã coi cái chết là thường vì không muốn sống đê hèn.

Loan nhắc lại :

— Sống đê hèn... em không hiểu.

— Cô chẳng thể hiểu được.

Dũng nói giọng nửa đùa nửa thật.

— Như tôi sống bây giờ là sống đê hèn... nhưng thôi nói làm gì cho cô bận tâm, tôi muốn như cô lúc vào cũng cười luôn được.

Loan mỉm cười nói :

— Cười luôn chưa hẳn là vui.

Tại tính em thế.

Dũng tiếp theo :

— Tại tính, có lẽ, nhưng có lẽ tại cô có cái nút đồng tiền ở má rất xinh mà khi cười mới trông thấy, mà càng cười càng xinh hơn.

Lần đầu chàng nói thẳng khen Loan ; chàng cố giữ vẻ tự nhiên như nói một câu khen đùa chơi. Nhưng nói xong, Dũng lại ngượng với mình vì câu khen ấy Dũng thấy nó tầm thường quá ; chàng

muốn cứ đê Loan nhìn chàng đoán ra được rằng chàng dum thầm khen Loan hơn là bằng một lời nói không bao giờ ý vị bằng sự yên lặng của con mắt.

Bóng chiều xâm dần dần không khí mỗi lúc một trang hơn lên, trong như không nůa, mong manh như sấp tan để biến thành bóng tối. Một mùi thơm nhẹ thoảng qua, hương thơm của tóc Loan hay hương thơm của buổi chiều ? Mát Loan lẳng nhỉn Dũng ; nàng nói :

— Em nghe thấy tiếng sáo ở đâu.

Dũng đặt tay vào rá đậu và tìm mấy chiếc lá lắn trong quai đậu.

— Tôi thích trước cửa buồng có một giàn đậu ván vì hoa đậu ván đẹp.

Loan đáp :

— Hoa đậu ván màu tím tím.

Nàng nói câu ấy, tiếng khẽ quanh sọt hãi điều gì. Một bàn tay Loan rời vành rá, đặt gần lỗ Dũng. Mát ngón tay thông cảm những quả đậu lén lại lò xo. Dũng nghĩ nếu lúc nay đặt tay mình lên tay Loan nắm lấy, Loan sẽ yên lặng. Loan cũng như chàng, chắc sẽ phản cho thế là một sự tự nhiên. Mát giây phút đợi chờ...

Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẦU GIAO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy các nuôí trẻ cùa bác sĩ Vidal soạn ở hàn

NESTLÉ, phố Paul Bert, số 53

— HÀIPHONG —

Dũng kéo tay ra. Loan ngưng
đầu nhìn về phía bà Tú nói to:
— Được lung rá, me ạ. Con
trưởng thế cũng đủ rồi.

Dũng cười to nói tiếp:

— Vả lại giờ tối quá. Trong
quá lắn với lá không sao hái
được nữa.

Hai người vui vẻ bước ra khỏi
giàn đậu và nhìn nhau tự nhiên
như không xảy ra chuyện gì.
Dũng nghĩ thầm:

— Ý định của mình lúc nãy
Loan chưa nhận thấy.

Chàng chắc Loan cũng đương
ngã như chàng.

CHƯƠNG IV.

Dũng dưa cho mọi người trong
nhà xem tờ cáo phó, nói:

— May ra thì kịp.

Rồi chàng móc túi lấy ra cuốn
lịch, giờ vội vàng đến trang kê
giờ xe lửa. Chàng hỏi vu già:

— Đã sửa soạn va-li chưa?

Vú già đáp:

— Xong rồi cậu ạ. Tôi lấy cái
va-li nhỏ vì cái va-ly nhón bà tú
mượn.

— Bà tú mượn làm gì? Sao
không cho tôi biết...

— Bầm cậu, bà tú cũng đi
Thanh-thủy. Bà huyện là chỉ
ruột bà tú.

— Thế bà tú đi chưa?

— Bầm cậu, bà tú cũng sắp lên
tỉnh đê ra ga đi chuyến tàu này.

Dũng bảo đầy tớ ra phố huyện
gọi xe. Mọi người trong nhà đều
cho việc Dũng phải đi ngay để
kịp đưa đám bà huyện là một
việc rất tự nhiên vì từ lúc nhận
được giấy cáo phó Dũng làm như
Độ con bà huyện là người bạn
tất thân của mình. Thật ra Độ
đối với Dũng chỉ là một người
bạn học cũ, từ ngày cách biệt ít
khi Dũng nghĩ tới.

Vú già nói:

— Cả cô Loan cũng đi với bà tú.

— Thế à?

Dũng tỏ vẻ hơi khó chịu. Chàng
hỏi vú già:

— Thế cậu Quỳnh đâu?

— Cậu Quỳnh đã đi trước, từ
khi bà huyện ốm.

Dũng mỉm cười:

— Các bà bao giờ cũng dèn
dảng, nhưng chuyến này thì khó
lòng thoát.

Vú già nói:

— Bà tú vừa hỏi tôi xem cậu
có đi thi đỗ bà ấy cũng đi cho tiện.
Dũng nói:

— Biết ngay mà. Nhưng tiện
thì không tiện tí nào... Thế vú
sang thura với bà tú rằng tôi cũng
có đi và nói với bà sửa soạn mau
mau lên mới kịp tàu.

Từ sáng Dũng đã biết là bà tú
sẽ đi Thanh-thủy với Loan, nên
khi nhận được giấy cáo phó,
Dũng vui sướng như vừa được
một tin mừng. Chàng chỉ mong
có dịp rời khỏi nhà, nên tờ cáo
phó ấy đổi với chàng khác nào
một tờ giấy thả một người bị tù
đã lâu ngày. Nhất là chàng lại sẽ
được cùng đi với Loan và trong
mấy ngày được sống gần Loan ở
một nơi phong cảnh đẹp.

Không ai nghi ngờ gì cả; thấy
Dũng cuống quít ai cũng cho là
tại chàng hấp tấp vì sợ lỡ giờ
tàu không kịp tới đi đưa đám.

Khi ra cồng, Dũng đã thấy bà
tú và Loan ngồi trên xe đợi.
Chàng không dám nhìn Loan, vì
chàng không dám sung sướng
vội. Tự nhiên chàng sinh ra gắt
göng với người nhà:

— Sao không gọi những người
kéo khỏe. Ngữ này thì bao giờ
mới tốt tính.

Loan nói:

— Còn kịp chán, anh Dũng ạ.
Khi xe ra khỏi cồng làng, Dũng
thở dài. Chàng nghĩ thầm:

— Một cuộc du lịch thần tiên
bắt đầu.

Dũng bảo xe đi lùi lại sau.
Loan đổi với chàng lúc đó có
về là lạ khác mọi ngày; chiếc
khăn mới làm cho da Loan
trắng hơn và màu phớt hồng
ở gò má rõ hơn. Thỉnh thoảng
Loan đưa tay ra phía sau vuốt
lại mớ tóc xõa xuống gáy.

Dũng nói:

— Đã lâu lắm tôi không đi đâu
xa.

Loan vờ như chưa nghe rõ để
lấy cớ quay lại hỏi Dũng và nhìn
mặt Dũng được tự nhiên. Nàng
nói:

— Em cũng thế.

Từ miệng nói cho đến vẻ mặt
nhìn của Loan, Dũng thấy nàng
như muốn thăm bảo Dũng:

— Em cũng như anh sung
sướng được đi như thế này.

Bốn giờ chiều tối ga Hà-nội.

Ra bến ô tô, hỏi mới biết là không
còn xe đi Trung-hà nữa. Bà tú
bảo Dũng thuê hộ xe vào ấp Thái
Hà để lại chơi bà phán Lợi. Loan
nhất định không nghe, Dũng cũng
một mực bàn không nên lại nhà
bà phán. Bà tú cười hỏi:

— Hai anh em chỉ được cái về
hùa với nhau. Không lại bà phán
thì ngủ đâu bây giờ.

Dũng đáp:

— Bác không lo. Cháu thuê
buồng ở ô-ten bác nghỉ cho đỡ mệt

Loan mừng rỡ:

— Phải đấy. Rồi ăn cơm xong,
ta đi xem Hà-nội. Anh tính từ
thứa bé tôi chưa xuống Hà-nội
bao giờ.

Dũng ngạc nhiên:

— Thế à. Tôi không ngờ đâu.
Ăn cơm xong, tôi sẽ đưa bác và
cô đi xem.

Nhưng ăn xong, bà tú kêu mệt
và rúc đầu rồi bảo Loan đưa về
phòng nằm nghỉ. Loan nhìn Dũng
thất vọng. Bà tú bảo Dũng:

— Bây giờ anh có cần đi đâu
có việc thi cử đi, cả đêm qua tôi
thức thành thử buồn ngủ quá.

Loan nói:

— Con thi lạ nhà khó lòng mà
ngủ được. Anh Dũng ở lại cho vui,
chắc anh cũng chẳng có việc gì
cần ở Hà-nội.

Nàng đứng dậy nói:

— Ra cửa đứng xem phố Hà
-nội một lúc cho vui vầy.

Nửa giờ sau Dũng cũng ra cửa.

Loan hỏi:

— Anh sắp đi đâu bây giờ.

Dũng đáp:

— Tôi lại dăng người anh em
bạn, lâu ngày không gặp.

Loan bỗng thốt nhớ ra điều gì
hỏi Dũng:

— Phố hàng Bông thợ ruộng
có gần đây không nhỉ.

Dũng đáp liều:

— Gần đây. Cô hỏi làm gì?

— Em có người chị em bạn,
chị Lương, ở đấy. Em muốn lại
chơi... nhưng lại sợ lạc đường.

Dũng nói:

— Tôi cũng đi qua phố ấy. Đè
tôi đưa cô lại. Khi về, cô về một
mình.

Loan nhìn vào trong nhà, ngắn
ngủ. Dũng nói:

— Chắc bác ngủ rồi.

(Còn nữa)

Nhất Linh

Đã có bán

TRƯỚC VÀNG MÓNG NGUA

của Hoàng Đạo

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle

Blanche et
Veloutée -

-en
3 JOURS

PREMIER
JOUR

TROISIÈME
JOUR

Les Pores
Dilatés et les
Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les boutons
de la peau, un teint terne, terne
tout cela provient de pores dilatés pores
obstrués par des impuretés grasses
que ni savon ni eau ne peuvent enlever.
Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la
peau. Pénétrant instantanément dans les
pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur
Blanche (non grasse) calme rapidement
l'irritation des glandes cutanées. Elle dis-
sout et enlève les impuretés profondes des
pores et les points noirs, ramène les pores
dilatés à leur dimension normale, blan-
chit et adoucit une peau sombre et râ-
fractif. Les lignes de fatigue, l'aspect hu-
lieux et le luisant du nez sont complé-
tement supprimés. Tonique, astringente,
nourrissante. Contient maintenant un
mélange merveilleux de crème fraîche
et d'huile d'olive prédigérées. C'est pour-
quoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche,
blanchit, adoucit la peau et lui donne en
3 jours, une beauté nouvelle et inde-
scriptible—impossible à obtenir autrement.
Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rideaux, les
muscles du visage affaissés, ou des
stigmates de l'âge, vous devriez également
nourrir votre peau avec du Biocel. On a
maintenant réussi à obtenir cette substanc-
ce précieuse du cœur des cellules cuta-
nées profondes de jeunes animaux. C'est
comme le Biocel de votre propre peau.
La crème Tokalon (Couleur Rose) con-
tient maintenant du Biocel mélangé exac-
tement selon les proportions voulues
pour conserver votre peau ferme, fraîche
et jeune. Appliquez-en le soir avant de
vous coucher. Succès garanti ou argent
remboursé.

AGENT : 1 Maron A. Rochat et fils
76, Bd Gambetta Hanoi

RENTRÉE DES CLASSES

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail. Article « RÉCLAME » vous
permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0\$09	Compas spanoplics : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.89	— plats nickelé reversible double usage	1.00
Ramoite de 100 — quadrillé multiple	0.70	— plats nickelé en pochette	3.10 - 1,63 à 0.98
Plumier laqué, couvercle chromé	0.80	Nécessaire scolaire 4 p'tées pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande
L'I.D.E.O PAPETERIE LIBRAIRIE
HANOI - HAIPHONG

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TỰ-BỘN LẬP THÔNG CHÍ-DÙ NGÀY 14 AVRIL 1938

Văn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÂN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải
Số 1000 đư trứ tối ngày
31 Decembre 1937
(số 100 Đồng-Pháp) →
2.403.547,30

QUẢN-LÝ CỘI ĐỒNG-PHÁP
26, đường Chaigneau
SAIGON
2.372.438,96

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

CHI NGÁNH
ở Saigon
26, Bn. Chaigneau

CHI NGÁNH
ở Hanoi
86, phố Tràng-thi

Chủ tọa: Ông THAN-LAP-GU ở SAIGON
Dự kiến: Các ông DOMINIQUE HOUILL và NG.-VAN-TRONG.

CÁCH THỨC SỐ 1 — HỘI NGUYỄN VỐN
Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:
1990-4700-6097-9571-1328-16384-18703-22035-25862-27543.

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:	
6097 Ông NGUYỄN-DINH-QUY, làng An-cầu Phú Vinh-bảo — HAIDUONG.....	1.000
3228 Ông NG.-VAN-CƯƠNG, 92, đường Hàng Lống — HANOI	1.000
27543 Ông PHẠM-VĂN-PHOI, Thủ phủ Lâm-thao — PHUTHO	1.000

CÁCH THỨC SỐ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN
Hạng bộ trúng: 962 có odo phiếu số 1621-14949-14835-17151

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:	
1621 Ông NGUYỄN-VAN-QUI, ở BIÊN-TỊT.....	500
14949 Ông HO-VAN-MANG Ở TAN AN.....	500

CÁCH THỨC SỐ 3 — HỘI NGUYỄN VỐN
Hạng bộ trúng: 51 có 1 phiếu số 1832

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:	
1832 Vé vô danh ở SAIGON.....	100

XỔ SỐ TRẢ TIỀN LỜI CHO PHIẾU SỐ 3 — SỐ TIỀN CHIA: 100 \$ 18

Phiếu số 1518 đã trúng ra là phiếu 250 \$ 00

4 phiếu sau này được chia số tiền lời là:	
1518 Cô NGUYỄN-THI-JEANNE, ở BIÊN HOA	26.54
1519 Ông NGUYỄN-TAN-TAI Ở BIÊN HOA	26.54
1520 Bà LY-THI-NGOT, Ở BIÊN HOA.....	26.54
1521 Ông NGUYỄN-VAN-SU, Ở BIÊN HOA.....	26.54

CÁCH THỨC SỐ 5

XỔ SỐ THỨ 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI
26603A Vé đã hủy bỏ.

XỔ SỐ THỨ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN
Hạng bộ trúng: 1793 có odo phiếu số 13169-24050A-1585B

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:	
13169 Ông JACQUES DE MASSIAC, 114 phố Hàng Trống — HANOI.....	1.000
24050A Bà BUI-HUY-HANH, 37 phố Ghé Hòm — HANOI	500

XỔ SỐ THỨ 3 — MIỀN GÓP
Hạng bộ trúng: 331 có odo phiếu số 20826-11614B-45A
23035A-28667A-29333-17761B

20826	Bà GUIDOCELLI, 17 phố Nhà Đoàn — HAIDUONG	Giá bán	Vốn
11614B	Bà LY-THI-TU Ở PHAN THIET	299.50	500

Ký số sau nhằm vào ngày thứ bảy 28 Mai 1938 hời 11 giờ
sáng tại sở chính của ban hội bến cảng Đồng-Pháp, 26 đường
Chaigneau & Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ-viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »

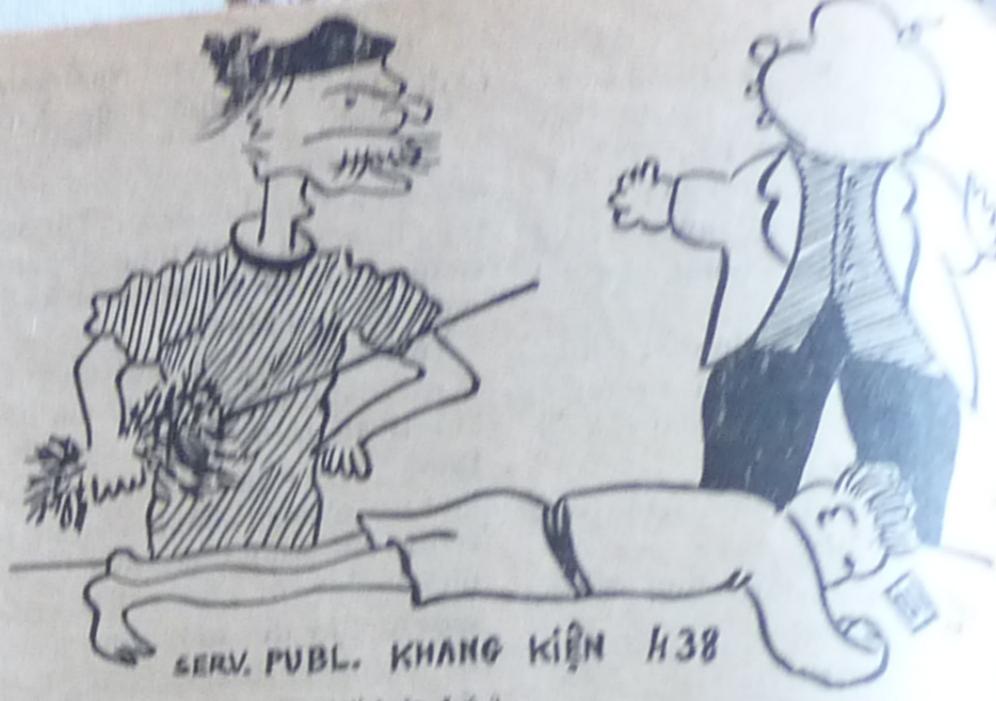
Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P
của hội

VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm

có thể gây một số vốn là:
mỗi tháng đóng

10.000 \$ —	25.00
8.000 —	20.00
5.000 —	12.50
4.000 —	10.00
2.000 —	5.00
1.000 —	2.50

Kể ngay từ tháng đầu mới
mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ-
số hoàn vốn trước kỳ hạn đã
định. Phiếu trúng ra, thì được
hoàn lại ngay số tiền bằng vốn
phiếu, chặng kể số tiền người
chủ phiếu đã góp được ngắn
nào rồi vậy. Mỗi khi linh tiến
rồi, người chủ phiếu chặng
phải đóng chí nữa hét. Nếu
chặng có may trong các cuộc
xổ số thi vốn phiếu sẽ hoàn
lại sau 25 năm là cùng. Mua



XÃ-XÚ — Chuyện gì thế bác Lý?

LÝ TOËT — Bác tình thế có tức không? Bu nô sốt, sai thằng này ra chợ mua một gói Thời Nhiệt Tân Khang-Kien, thè mồ hôi, nước thuốc què quặt gì vế ấy!

XÃ-XÚ — Thời thì bác gáy uống tạm vậy.

LÝ TOËT — Tạm sao được, rồi lại tiền mất tật mang. Tôi đã kinh nghiệm. Bệnh nóng sốt uống Thời Nhiệt Tân Khang-Kien chỉ 5 phút khỏi. (KHANG KIEN H34, Hàng Buồm — Hanoi)

Lâu kinh niên..

Mắc lện kinh niên sảng ra lí mủ (goutte militaire) hoặc thè khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra lí mủ là do trùng lện đã xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lện đã ăn xuống khoét dục trong thận thịt. Kịp dùng thuốc lâu số 13 của

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Hué — HANOI

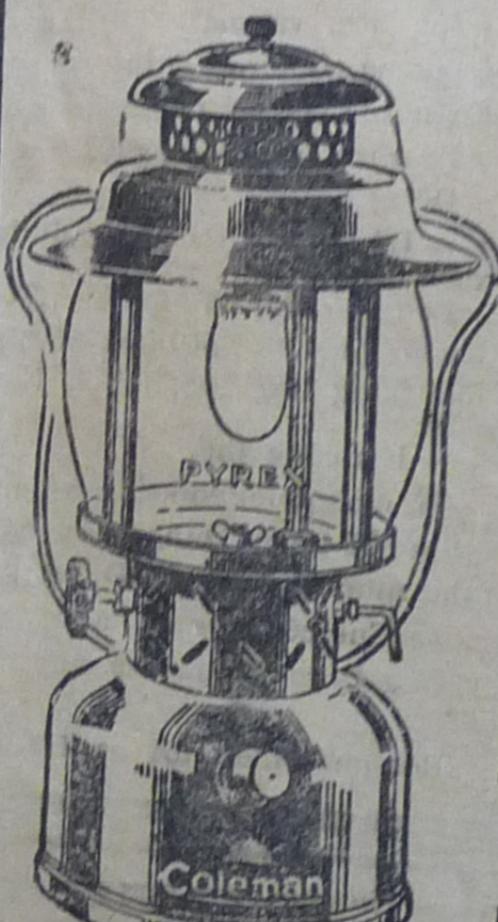
sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tinh

ĐẠI LÝ: Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Haiphong, Quang-Huy
Haiduong, Ich-Chí 41 Rue du marché, Ninh-binh

ĐÈN MĂNG-SỐNG

COLEMAN



Hiệu đèn măng-sóng có bơm
tốt nhất bên Huê-Ký.

Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.
Đèn Coleman có 2 cỗ sáng:

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thử dùng dầu xăng.

có thử dùng dầu hỏi.

Manchon — Măng-sóng

Coleman nhän xanh

N. 999 200 — 300 bougies

N. 1111 300 — 500 bougies

Có trữ bán nơi:

Lê huý Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton

Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

THÚ' NĂM

Tuần báo THÚ' NĂM ra ngày 12 Mai 1938 có những bài đặc sắc do các nhà văn thân yêu của các bạn viết:

- Một trương trình
 - Đêm sỉa người và việc
 - Chợ phiên đưa đèn đâu?
(diều tra bên những cô gái Chợ phiên)
 - Mỗi thứ năm
 - Văn chưa hết bài hát nói (chuyện ngắn)
 - Làm việc nghĩa (kịch vui)
 - Lòng chính phủ (thơ)
 - Ông Lệnh ba vợ (thơ trào phúng)
- và hai truyện dài:

1. Quý phái

(tả cuộc đời tàn của bọn con giòng chau giống)

2. Một cõi đời ba tròng

(tả đời cǎn cỗi trói buộc của các ô. Tham, ô. Phán, ô. Ký, ô. Thông)

Giá báo: Mỗi số 5 xu, nửa năm 1\$50, một năm 2\$80

Ngân phiếu gửi cho M. Lê-Cường. Bài vở gửi cho M. Đô-Phòn,
88, ROUTE DE HUÉ - HANOI

T. N.

LÊ-TRÀNG-KIỀU

NGUYỄN-ĐÌNH-LẬP

NGUYỄN-ĐỨC-TRẦN

NGUYỄN-TUÂN

VÈ-TÈ-CÊ

CÔ VÂN-KHANH

ĐÔ-PHÒN

VŨ-TRỌNG-PHỤNG

TRƯƠNG-TỬU



Lúc nào tôi cũng cầu nguyện cho các khách hàng của tôi đặng hạnh phúc trong mọi sự cho những người đang ở trong cơn khung hoảng sấp gập tôi để tôi chỉ bảo những điều hay mà mừng, đỡ
mà tránh.

Muôn biệt:

DĨ VÃNG, TƯƠNG LAI và HIỆN
TẠI, CỦA NHÀ và NHÂN DUYÊN

gửi chữ ký tên (ký bằng chữ hán
hay quốc ngữ cũng được) tuổi và
kèm theo ngân phiếu 7 hào cho

Prof. Khanhson

36, JAMBERT - HANOI

Cho dù là tiện việc, tôi cần mệt mỏi đi các tỉnh trong Nam, ngoài Bắc để nhận chữ ký và tiền, vậy nếu người nào có các (carte) riêng của tôi vì chán dùng tôi thì các người hãy tin và khi nhận được cũi ig nên cần thận xem có dấu hiệu của tôi không. Ai muốn giúp tôi việc này xin mời lại chơi nói truyện sẽ được lương hẫu, người nào không có căn bản tử tế thì đừng lại.

Qui ngài, ai là người một lờ hai lăm, dùng nhiều thứ thuốc mà chưa khỏi bệnh, hay là chưa chắc rằng khỏi, mau tìm cho được thuốc
Suru-Doc-Bá-Üng-Hoàn ÔNG TIỀN, quý ngài sẽ vui lòng Khen tặng.
Mỗi hộp uống được 4 lần: 150

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN

Kết hồn gốc tuyệt ngọt các chủng linh và
chắc nhui vây, đậm cam đắng

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG
Hộp 150

